



# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHÁCH SẠN ĐÔNG Á

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4600349907 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp đăng ký lần đầu ngày 26/12/2003 theo số ĐKKD 1703000076, đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 03/09/2016)

Địa chỉ: Phòng C301, tòa nhà Trung tâm Thương mại Đông Á, Số 668 đường Phan Đình Phùng, tổ 11, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 02803 651 967

Fax: 02803 758 468

Email: [ksdonga@gmail.com](mailto:ksdonga@gmail.com)

Website: [dongahotelgroup.com](http://dongahotelgroup.com)

### Phụ trách công bố thông tin

Họ và tên: Nguyễn Văn Thảo

Chức vụ: Thành viên HĐQT

Số điện thoại: 0974.969.969

**MỤC LỤC**

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Cơ cấu tổ chức công ty .....	13
3. Danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty và cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến 10/06/2016.....	24
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	25
5. Hoạt động kinh doanh – sản xuất.....	26
6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.....	48
7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	50
8. Chính sách đối với người lao động.....	50
9. Chính sách cổ tức.....	52
10. Tình hình hoạt động tài chính.....	52
11. Tài sản.....	57
12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm tiếp theo .....	58
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng .....	59
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh .....	59
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty.....	60
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....	61
1. Hội đồng quản trị .....	61
2. Ban kiểm soát.....	67
3. Ban Tổng Giám đốc .....	70
4. Kế toán trưởng .....	70
5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty .....	71
III. CAM KẾT.....	72

**DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT**

<b>BCTC</b>	:	Báo cáo tài chính
<b>BTGD</b>	:	Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á
<b>BKS</b>	:	Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á.
<b>CBCNV</b>	:	Cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á
<b>CTCP</b>	:	Công ty cổ phần
<b>ĐHĐCĐ</b>	:	Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á
<b>DTT</b>	:	Doanh thu thuần.
<b>TGD</b>	:	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á
<b>Giấy CNĐKKD</b>	:	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
<b>HDQT</b>	:	Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á
<b>HDQT</b>	:	Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á.
<b>HSX</b>	:	Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh
<b>SLCP</b>	:	Số lượng cổ phiếu
<b>TNDN</b>	:	Thuế thu nhập doanh nghiệp
<b>TSCĐ</b>	:	Tài sản cố định
<b>TSLĐ</b>	:	Tài sản lưu động
<b>UBCKNN</b>	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
<b>VCSH</b>	:	Vốn chủ sở hữu

**I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG****1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1 Tên, địa chỉ của tổ chức niêm yết**

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHÁCH SẠN ĐÔNG Á
- Tên tiếng Anh : DONG A HOTEL GROUP JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : DONG A HOTEL., JSC
- Trụ sở chính : Phòng C301 tầng 3, tòa nhà Trung tâm Thương mại Đông Á, Số 668 đường Phan Đình Phùng, tổ 11, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại : 02803 651 967 Fax: 02803 758 468
- Website : <http://www.dongahotelgroup.com>
- Email : [ksdonga@gmail.com](mailto:ksdonga@gmail.com)
- Biểu tượng của Công ty:



- Vốn điều lệ: **342.000.000.000 đồng** (Ba trăm bốn mươi hai tỷ đồng)

**1.2 Ngành nghề kinh doanh chính**

Ngành nghề kinh doanh: Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKKD số 4600349907 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp đăng ký lần đầu ngày 26/12/2003 theo số ĐKKD 1703000076, đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 03/08/2016, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xây dựng nhà các loại	4100 (chính)
2	Lắp đặt hệ thống	4321
3	Phá dỡ	4311
4	Chuẩn bị mặt bằng	4312
5	Bán mô tô, xe máy	4541
6	Bán buôn ô tô và xe máy có động cơ khác	4511

7	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác ( công nghiệp, thủy lợi, xây lắp điện đến 35KV, cấp thoát nước)	4290
8	Xây dựng công trình công ích	4220
9	Hoàn thiện công trình xây dựng ( Trang trí nội, ngoại thất)	4330
10	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
12	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa phân vào đâu (cầu lông, tennis, bóng bàn, đánh golf, karaoke, vũ trường)	9329
13	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
14	Đại lý du lịch	7911
15	Điều hành tua du lịch	7912
16	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
17	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
18	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
19	Bán buôn đồ uống (rượu, bia)	4633
20	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Khách sạn)	5510
21	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
22	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (môi giới nhà đất )	6820
23	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
24	Hoạt động xây dựng khác (xử lý và phòng chống mối mọt công trình xây dựng)	4390
25	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (sinh vật cảnh)	4620

26	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Tư vấn giám sát chất lượng công trình xây dựng)	7110
27	Đại lý, môi giới, đấu giá (đại lý bán vé máy bay)	4610
28	Chuyển phát (dịch vụ vận chuyển thư tín và bưu chính bằng đường bộ, đường hàng không)	5320
29	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
30	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu (dịch vụ rửa xe)	9639
31	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại)	4719
32	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Không bao gồm bán buôn dược phẩm)	4649
33	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh ( không bao gồm bán lẻ vàng miếng)	4773

### 1.3 Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á thành lập vào ngày 26 tháng 12 năm 2003 (theo số đăng ký kinh doanh 1703000076 với tên gọi Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Đông Á) được góp vốn bởi 05 cổ đông sáng lập với số vốn góp ban đầu là 5,2 tỷ đồng. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh khách sạn, có trụ sở chính đặt tại Phòng C301 tầng 3, tòa nhà Trung tâm Thương mại Đông Á, Số 668 đường Phan Đình Phùng, tổ 11, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên. Sau hơn 12 năm đi vào hoạt động, ĐÔNG Á đã không ngừng nỗ lực phát triển, tăng cường năng lực tài chính đảm bảo các hoạt động kinh doanh bền vững với 07 lần tăng vốn (tính đến tháng 03/2016 vốn điều lệ của Công ty là 342 tỷ).

Trong những năm qua, Đông Á đã và đang khẳng định được vị thế, tạo dựng được thương hiệu, chiếm được lòng tin của khách hàng trong ngành kinh doanh khách sạn. Đông Á đã không ngừng phát triển về cơ sở vật chất và ngành nghề kinh doanh liên tục được mở rộng nhằm thỏa nhu cầu ngày càng cao của quý khách. Hiện nay công ty có 05 cơ sở:

- Đông Á 1: Tổ 30 B 142 đường Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên.
- Đông Á 2 : Số 48 Tổ 02 phường Đồng Quang, Thành phố Thái Nguyên.
- Đông Á 3 (Đông Á resort) : Cao Khánh, Phúc Xuân, TP Thái Nguyên
- Đông Á 4: Trung tâm thương mại Đông Á Plaza, Số 668 đường Phan Đình Phùng, tổ 11, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.
- Prime Hotel : Số 4 Tôn Đản, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

Hệ thống khách sạn , nhà hàng, cùng với các khu biệt thự , khu vui chơi giải trí lớn nhất đạt tiêu chuẩn 3 và 4 sao....

### **Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty**

Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKKD số 4600349907 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp đăng ký lần đầu ngày 26/12/2003 theo số ĐKKD 1703000076, đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 03/08/2016, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Xây dựng nhà các loại
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày ( khách sạn )
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất ( môi giới nhà đất )
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
- Hoạt động xây dựng khác ( xử lý và phòng chống mối mọt công trình xây dựng
- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa phân vào đâu ( cầu lông, tennis, bóng bàn, đánh golf, karaoke, vũ trường.
- Hoàn thiện công trình xây dựng ( Trang trí nội, ngoại thất);

### **Quá trình tăng vốn**

Ngày 26/12/2003, Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 5,2 tỷ đồng.

Từ khi thành lập đến nay công ty đã thực hiện 07 lần tăng vốn (số vốn điều lệ hiện nay là 342 tỷ). Chi tiết quá trình tăng vốn được trình bày trong bảng dưới đây:

**Bảng 1: Báo cáo các lần tăng vốn**

TT	Thời điểm	Vốn điều lệ (Đồng)	Giá trị phát hành (Đồng)	Hình thức phát hành
1	26/12/2003	5.200.000.000		<i>Thành lập Công ty cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á theo Mã số DN 1703000076 do SKHĐT Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 26 tháng 12 năm 2003.</i>
2	04/2006	5.200.000.000	9.400.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
3	06/2007	9.400.000.000	25.005.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
4	11/2008	25.005.000.000	25.505.000.000	Phát hành riêng lẻ
5	10/2010	25.505.000.000	27.905.000.000	Phát hành riêng lẻ
6	05/2012	27.905.000.000	80.905.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
7	04/2014	80.905.000.000	114.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
8	03/2016	114.000.000.000	342.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu

*Nguồn: Công ty cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á*

➤ **Lần 1: Phát hành tăng vốn từ 5.200.000.000 đồng lên 9.400.000.000 đồng**

• **Cơ sở pháp lý:**

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01-04/2006/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2006 thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty;

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02-04/2006/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/04/2006 thông qua danh sách cổ đông đăng ký mua cổ phần trong đợt phát hành;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1703000076 thay đổi lần thứ 4 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 21 tháng 04 năm 2006.

• **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành : 5.200.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành : 9.400.000.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu



- Ngày phát hành : 14/04/2006
- Tỷ lệ phát hành : 1:0,807
- Số lượng phát hành : 42.000 cổ phần
- Giá phát hành : 100.000 đồng/cp
- Tổng giá trị phát hành : 4.200.000.000 đồng
- Số lượng người tham gia đợt phát hành: 02 người

➤ **Lần 2: Phát hành tăng vốn từ 9.400.000.000 đồng lên 25.005.000.000 đồng**

• **Cơ sở pháp lý:**

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01-06/2007/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/06/2007 thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ Công ty;

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02-06/2007/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/06/2007 thông qua danh sách cổ đông đăng ký mua cổ phần trong đợt phát hành;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1703000076 thay đổi lần thứ 06 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 25 tháng 06 năm 2007.

• **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành : 9.400.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành : 25.005.000.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu
- Ngày phát hành : 20/06/2007
- Tỷ lệ phát hành : 1:1,66
- Số lượng phát hành : 156.050 cổ phần
- Giá phát hành : 100.000 đồng/cp
- Tổng giá trị phát hành : 15.605.000.000 đồng
- Số lượng người tham gia đợt phát hành: 02 người

➤ **Lần 3: Phát hành tăng vốn từ 25.005.000.000 đồng lên 25.505.000.000 đồng**

• **Cơ sở pháp lý:**

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01-11/2008/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/11/2008 thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1703000076 thay đổi lần thứ 08 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 07 tháng 11 năm 2008.

- **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành : 25.005.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành : 25.505.000.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu riêng lẻ
- Đối tượng phát hành : Cổ đông Nguyễn Văn Thanh
- Ngày phát hành : 05/11/2008
- Số lượng phát hành: : 5.000 cổ phần
- Giá phát hành : 100.000 đồng/cp
- Tổng giá trị phát hành : 500.000.000 đồng
- Số lượng người tham gia đợt phát hành: 01 người

➤ **Lần 4: Phát hành tăng vốn từ 25.505.000.000 đồng lên 27.905.000.000 đồng**

- **Cơ sở pháp lý:**

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01-10/2010/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/10/2010 thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4600349907 thay đổi lần thứ 12 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 27 tháng 10 năm 2010.

- **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành : 25.505.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành : 27.905.000.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu riêng lẻ
- Đối tượng phát hành : Cổ đông Nguyễn Văn Thanh
- Ngày phát hành : 22/10/2010
- Số lượng phát hành : 24.000 cổ phần
- Giá phát hành : 100.000 đồng/cp
- Tổng giá trị phát hành : 2.400.000.000 đồng
- Số lượng người tham gia đợt phát hành: 01 người

➤ **Lần 5: Phát hành tăng vốn từ 27.905.000.000 đồng lên 80.905.000.000 đồng**

• **Cơ sở pháp lý:**

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01-04/2012/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2012 thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ Công ty;

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01-12/2012/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/12/2012 thông qua danh sách cổ đông đã góp vốn;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4600349907 thay đổi lần thứ 13 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 07 tháng 05 năm 2012

• **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành : 27.905.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành : 80.905.000.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu
- Ngày phát hành : 24/04/2012
- Tỷ lệ phát hành : 1:1,899
- Số lượng phát hành : 530.000 cổ phần
- Giá phát hành : 100.000 đồng/cp
- Tổng giá trị phát hành : 53.000.000.000 đồng
- Số lượng người tham gia đợt phát hành: 03 người

➤ **Lần 6: Phát hành tăng vốn từ 80.905.000.000 đồng lên 114.000.000.000 đồng**

• **Cơ sở pháp lý:**

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01-04/2014/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2014 thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ Công ty;

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02-04/2014/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2014 thông qua danh sách cổ đông đăng ký mua cổ phần trong đợt phát hành;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4600349907 thay đổi lần thứ 15 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 29 tháng 04 năm 2014.

• **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành : 80.905.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành : 114.000.000.000 đồng

- Hình thức phát hành : Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu
- Ngày phát hành : 22/04/2014
- Tỷ lệ phát hành : 1:0,409
- Số lượng phát hành: : 330.950 cổ phần
- Giá phát hành : 100.000 đồng/cp
- Tổng giá trị phát hành : 33.095.000.000 đồng
- Số lượng người tham gia đợt phát hành: 02 người

➤ **Lần 7: Phát hành tăng vốn từ 114.000.000.000 đồng lên 342.000.000.000 đồng**

• **Cơ sở pháp lý:**

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01-03/2016/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/03/2016 thông qua phương án phát hành;

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02-03/2016/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/03/2016 thông qua danh sách đăng ký mua cổ phần;

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01-04/2016/DAH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2016;

+ Chứng thư Thẩm định giá số 1010416.01/TĐG/BDS-DVFC ngày 15/04/2016 của Công ty Cổ phần Giám định và Thẩm định giá Thăng Long

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4600349907 thay đổi lần thứ 18 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 23 tháng 03 năm 2016.

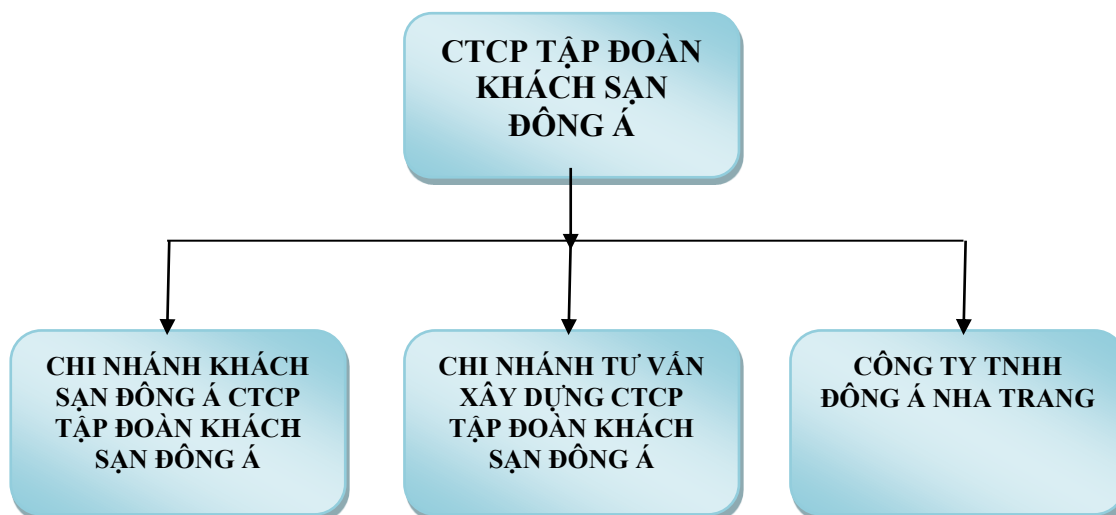
• **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành : 114.000.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành : 342.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu
- Ngày phát hành : 18/03/2016
- Tỷ lệ phát hành : 1:2
- Số lượng phát hành : 22.800.000 cổ phần
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cp
- Tổng giá trị phát hành : 228.000.000.000 đồng
- Số lượng người tham gia đợt phát hành: 03 người
- Ngày hoàn thành đợt phát hành : 25/04/2016

## 2. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á từ khi thành lập đến ngày 30/06/2006 được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 13/1999/QH10 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 12 tháng 6 năm 1999. Kể từ ngày 01/07/2006 đến ngày 30/06/2015, Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005. Và kể từ ngày 01/07/2015, Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

*Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty*



### ❖ Trụ sở chính theo Giấy CNDKKD

- Địa chỉ: C301 tầng 3, tòa nhà Trung tâm Thương mại Đông Á, Số 668 đường Phan Đình Phùng, tổ 11, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.
- Điện thoại: 02803 651 967 Fax: 02803 758 468
- Website: <http://dongahotel.vn/>
- Email: [ksdonga@gmail.com](mailto:ksdonga@gmail.com)

### ❖ Chi nhánh Khách sạn Đông Á Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á

- Địa chỉ: Phòng A-101, Tầng 1, Tòa nhà Trung tâm thương mại Đông Á, số 668, đường Phan Đình Phùng, tổ 11, phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Điện thoại: 02806261188

❖ **Chi nhánh Tư vấn Xây dựng Công ty cổ phần tập đoàn Khách sạn Đông Á**

- Địa chỉ: Số 48, tổ 02, phường Đồng Quang, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại: 02803.651967

❖ **Công ty con**

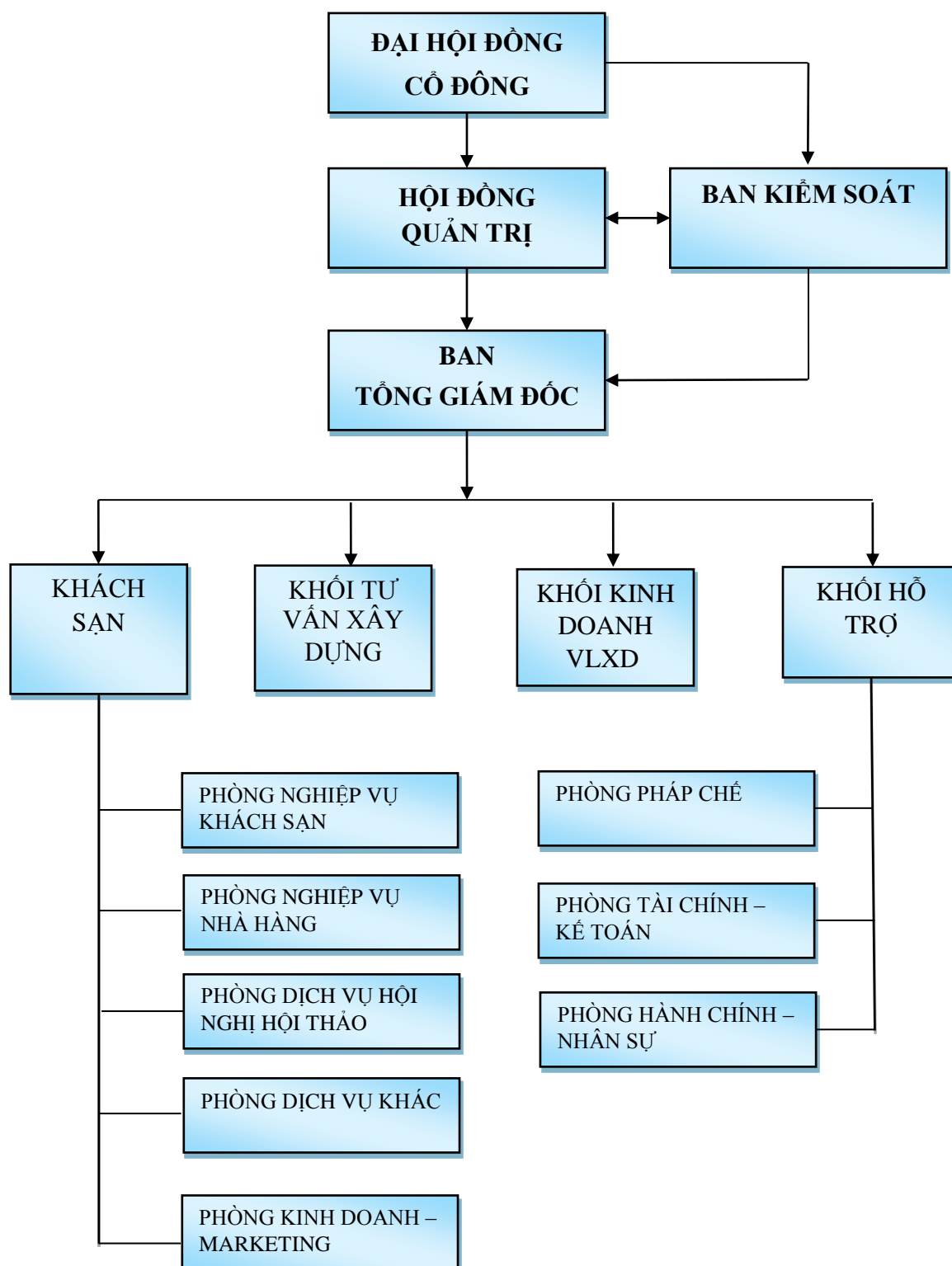
**Công ty TNHH Đông Á Nha Trang**

Địa chỉ: 04 Tôn Đản, phường Lộc Thọ, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

## **2.1 Sơ đồ tổ chức**

Hiện tại, Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Trải qua quá trình phát triển, bộ máy quản lý của Công ty có cơ cấu như sau:

**Sơ đồ 2:** Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



**2.2 Diễn giải sơ đồ****➤ Đại Hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Quyết định số thành viên HĐQT;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

**➤ Hội đồng quản trị**

HĐQT là cơ quan quản trị của Công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.
- Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

○ Ông Nguyễn Văn Thanh	Chủ tịch HĐQT
○ Bà Nguyễn Thu Giang	Thành viên HĐQT
○ Ông Nguyễn Văn Thảo	Thành viên HĐQT



- |                        |                 |
|------------------------|-----------------|
| ○ Ông Nguyễn Quốc Việt | Thành viên HĐQT |
| ○ Ông Nguyễn Văn Đông  | Thành viên HĐQT |

➤ **Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.
- Cơ cấu Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay như sau:
 

○ Bà Vũ Thị Ngọc Ánh	Trưởng ban
○ Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên
○ Bà Nguyễn Thị Thu	Thành viên

➤ **Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.
- Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc của Công ty hiện nay như sau:
  - o Ông Nguyễn Văn Thanh Tổng Giám đốc
  - o Ông Nguyễn Văn Thảo Phó Tổng Giám đốc
  - o Ông Nguyễn Văn Đông Phó Tổng Giám đốc

➤ **Các Khối, Phòng chức năng khác:**

*Khối hỗ trợ:*

✓ **Phòng pháp chế:**

- Tham mưu, tư vấn và chịu trách nhiệm trước HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Đảm bảo các quy định, văn bản nội bộ của công ty phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành;
- Trực tiếp hoặc cho ý kiến hoặc phối hợp với các phòng, ban chức năng xây dựng văn bản, quy chế quản lý nội bộ của công ty cũng như trong việc xử lý những vấn đề pháp lý phát sinh trong hoạt động kinh doanh
- Tư vấn cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc lựa chọn phương án đầu tư và chủng loại hợp đồng phù hợp để thực hiện phương án đầu tư với đối tác, khách hàng;
- Tham gia đàm phán, trực tiếp soạn thảo hoặc tham gia soạn thảo các hợp đồng trong hoạt động kinh doanh.
- Thu thập các tài liệu, chứng cứ pháp lý, phối hợp với các phòng ban chức năng để bảo vệ quyền lợi của công ty trong doanh với khách hàng và đối tác. Xử lý và quản lý những vấn đề phát sinh liên quan đến pháp lý trong quá trình thực hiện hợp đồng. Thẩm tra tính pháp lý của hợp đồng khi cần thiết;
- Tham mưu, tư vấn cho Ban Tổng Giám đốc trong việc giải quyết các vướng mắc, đơn thư khiếu nại, tố cáo của người các tranh chấp về dân sự, kinh doanh, lao động, hành chính, thu hồi nợ.
- Đầu mối quan hệ với các tổ chức, chuyên gia tư vấn pháp luật cho công ty
- Phối hợp với các phòng, ban trong công tác quan hệ cổ đông;

- Cập nhật, đào tạo, tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật mới của Nhà nước và Nội quy, quy chế của Công ty cho người lao động.

✓ **Phòng Tài chính - Kế toán**

Là phòng chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, Ban TGD về công tác tài chính kế toán, cụ thể là:

- Theo dõi, phản ánh sự lưu chuyển nguồn vốn kinh doanh của Công ty và tư vấn cho Ban lãnh đạo các vấn đề liên quan đảm bảo việc luân chuyển vốn, sử dụng vốn của công ty hiệu quả nhất
- Kiểm tra, tính toán phân tích tài chính các hợp đồng, dự án của Công ty.
- Chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo tài chính kế toán trước Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc và các Cơ quan hữu quan. Theo dõi phản ánh đúng tình hình tài chính của công ty
- Xây dựng kế hoạch tài chính năm, kế hoạch trung hạn, dài hạn của Công ty trình Ban TGD, HĐQT phê duyệt.
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về chế độ kế toán và những thay đổi của chế độ qua từng thời kỳ trong hoạt động kinh doanh. Tổ chức công tác kế toán, thống kê và bộ máy kế toán phù hợp với công tác tổ chức sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu tồn tại và phát triển của Công ty.
- Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, trung thực, kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản và phân tích kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty
- Xác định và phản ánh chính xác, kịp thời, đúng chế độ, kết quả kiểm kê tài sản hàng kỳ. Đề xuất xử lý các khoản hao hụt, mất mát, hư hỏng (nếu có).
- Xét duyệt các báo cáo kế toán, thống kê và báo cáo tài chính của đơn vị trực thuộc. Lập, tổng hợp đầy đủ và gửi đúng hạn báo cáo kế toán, thống kê và quyết toán tài chính của Công ty theo chế độ qui định.
- Tổ chức kiểm tra kế toán trong nội bộ Công ty
- Nghiên cứu các chế độ chính sách trong lĩnh vực thuế, tài chính, thống kê, luật doanh nghiệp... của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Công ty nhằm đưa ra cách thực hiện phù hợp.
- Tổ chức phổ biến và hướng dẫn kịp thời các chế độ, thể lệ tài chính, kế toán, thống kê hiện hành cho nội bộ bộ phận cũng như các bộ phận liên quan.

- Quản lý việc chuyển nhượng cổ phần, cổ phiếu của Công ty; phát hành sổ cổ đông Công ty.
- Tổ chức bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán, giữ bí mật các tài liệu và số liệu kế toán của công ty.

✓ **Phòng Hành chính – Nhân sự**

**Hành chính:** có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT/Ban TGD trong các mặt công tác: Công nghệ thông tin; Hành chính - văn thư lưu trữ; Lễ tân; Bảo vệ.

Công tác IT:

- Quản trị hệ thống mạng, điện thoại, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định. Khi có sự cố xảy ra kịp thời đề xuất biện pháp khắc phục và sửa chữa;
- Quản lý, cập nhật Website Công ty, tiếp quản phần mềm từ các nhà cung cấp và đào tạo lại cho nhân viên Công ty;

Công tác hành chính văn thư lưu trữ:

- Quản lý con dấu theo đúng qui định của pháp luật và Công ty;
- Quản lý công văn đi, đến theo đúng qui định;
- Lưu trữ tài liệu, dữ liệu, văn bản... của Công ty theo đúng quy định;
- Quản lý, theo dõi, đề xuất sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành, bảo trì trang thiết bị văn phòng; dự trù, mua sắm văn phòng phẩm và các trang thiết bị khác theo yêu cầu hàng tháng của Công ty;
- Tham gia công tác kiểm kê định kỳ đối với các trang thiết bị văn phòng, tài sản của Công ty
- Phụ trách mảng lễ tân, tổ chức các cuộc họp, hội nghị, đại hội của Công ty

**Nhân sự:** có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT/Ban Tổng Giám đốc để quản lý, điều hành công ty trong lĩnh vực nhân sự và công tác thư ký công ty. Phòng nhân sự có các chức năng, nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Đề xuất, tham mưu cho Ban HĐQT/ Ban TGD xây dựng chiến lược phát triển nhân sự đáp ứng chiến lược kinh doanh của Công ty
- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng mô hình tổ chức bộ máy điều hành của Công ty
- Xây dựng chính sách nhân sự và chế độ đãi ngộ hợp lý trong nội bộ công ty. Chủ động đề xuất, trực tiếp xây dựng các quy định, quy chế nội bộ liên quan đến công tác nhân sự của Công ty;
- Đảm bảo nguồn nhân lực cho các phòng/ban thành viên; Điều phối, đánh giá công việc, giám sát hiệu quả sử dụng nhân lực của các phòng/ban thành viên;

- Tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện kỷ luật lao động, các quy chế quản lý nội bộ. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với CBCNV;
- Chịu trách nhiệm truyền thông nội bộ các vấn đề liên quan đến nhân sự để phát triển văn hóa doanh nghiệp;
- Hỗ trợ các bộ phận khác trong việc quản lý nhân sự, công tác đào tạo nhân viên, cách thức tuyển dụng nhân sự... ;

*Khách sạn***✓ Phòng nghiệp vụ Khách sạn**

- Có chức năng thực hiện các nghiệp vụ của mảng kinh doanh bán lẻ phòng khách sạn. Bao gồm các nhóm quản lý buồng, giặt ủi, sale phòng, dịch vụ giải trí thư giãn, lễ tân.
- Có trách nhiệm lên lịch phân công và chấm công theo từng nhóm
- Kiểm soát chi phí phát sinh liên quan tới từng nghiệp vụ khách sạn
- Thường xuyên tiến hành công tác đánh giá chất lượng công việc nội bộ để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng
- Phối hợp với các bộ phận khác để đảm bảo chất lượng phục vụ khách hàng cũng như đảm bảo thực hiện đúng qui định của pháp luật và của công ty.

**✓ Phòng nghiệp vụ Nhà hàng**

- Có chức năng thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh nhà hàng. Bao gồm các nhóm quản lý nhà hàng chính, bar, café, bếp, mua sắm
- Có trách nhiệm lên kế hoạch lượng khách phát sinh trong ngày/tháng từ đó có kế hoạch chi tiết về dự trữ nguyên vật liệu đảm bảo tính hợp lý, tiết kiệm.
- Có qui trình kiểm tra chất lượng vệ sinh và thực hiện đánh giá thường xuyên nhằm tránh rủi ro về mất an toàn thực phẩm
- Có trách nhiệm lên lịch phân công và chấm công theo từng nhóm
- Phối hợp với các bộ phận khác trong các chương trình sự kiện chung cũng như trong việc tổ chức hội nghị, hội thảo, tiệc cưới.

**✓ Phòng dịch vụ Hội nghị Hội thảo**

- Có chức năng thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh dịch vụ hội thảo. Bao gồm lên kế hoạch chương trình phục vụ dịch vụ hội thảo.
- Có trách nhiệm lên kế hoạch dịch vụ hội thảo phát sinh trong ngày/tháng từ đó có kế hoạch chi tiết về việc tổ chức chương trình.
- Có quy trình đánh giá chất lượng dịch vụ.
- Có trách nhiệm lên lịch phân công và chấm công theo từng nhóm

- Phối hợp với các bộ phận khác trong các chương trình sự kiện chung cũng như trong việc tổ chức hội nghị, hội thảo, tiệc cưới.

✓ **Phòng dịch vụ khác**

- Có chức năng thực hiện quản lý câu lạc bộ spa mát-xa, yoga, bể bơi, khu thể thao. Hướng dẫn tỉ mỉ đầy đủ cho khách sử dụng các dịch vụ. Tổ chức bảo hiểm và duy trì các thông tin về an toàn tại các khu bể bơi, tắm hơi, massage...
- Theo dõi báo cáo hiệu suất sử dụng cho bộ phận kinh doanh cũng như ban lãnh đạo
- Lên kế hoạch sử dụng vận hành cho những mùa thấp điểm của thị trường.
- Quản lý thiết bị máy móc và theo dõi lịch bảo trì bảo dưỡng.
- Phối hợp với các bộ phận khác để đảm bảo chất lượng phục vụ khách hàng cũng như đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật và của công ty.

✓ **Phòng kinh doanh - marketing**

**Marketing:**

- Khối marketing có chức năng tham mưu giúp việc cho ban kinh doanh các khách sạn của Công ty trong lĩnh vực Marketing, chuẩn bị kế hoạch Marketing, xây dựng thương hiệu và kết nối các kênh truyền thông khác nhau bao gồm trang web, các phương tiện truyền thông digital, các kênh truyền thông truyền thống và các kênh khác...). Khối marketing thực hiện các nhiệm vụ sau:
- Định vị, xây dựng duy trì, phát triển các hoạt động Marketing, quảng bá thương hiệu, quản lý nhất quán thông điệp của công ty trong các chiến dịch marketing, quảng cáo, truyền thông... trên các phương tiện thông tin đại chúng, các hoạt động quan hệ công chúng, đối ngoại và đối nội.
- Thực hiện thiết kế, quản lý hình ảnh của công ty, của các sản phẩm dịch vụ, các hình thức thể hiện logo thương hiệu thống nhất trên các ấn phẩm, vật phẩm tại các trụ sở/ địa điểm làm việc và kinh doanh của công ty
- Triển khai thực hiện các kế hoạch, hoạt động quảng cáo, tiếp thị cho các dịch vụ của khối khách sạn.
- Xây dựng kế hoạch, quản lý chi phí hoạt động marketing theo từng thời kỳ, phù hợp với kế hoạch kinh doanh của công ty.
- Phối hợp, hỗ trợ các phòng/khối khác trong công ty để thực hiện các công việc liên quan đến chiến dịch marketing. Phối hợp với các bộ phận khác để đảm bảo chất lượng phục vụ khách hàng cũng như đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật và của công ty

**Kinh doanh khách sạn**

- Xây dựng, trình Ban Tổng Giám đốc và thực hiện kế hoạch kinh doanh mảng bán lẻ phòng. Xây dựng chế độ trích % hoa hồng cho nguồn cung cấp khách hàng.
- Tìm kiếm đối tác là các công ty lữ hành để ký hợp đồng sử dụng phòng khách sạn nhằm đảm bảo mức độ ổn định của doanh thu.
- Lập kế hoạch kinh doanh nhằm đạt hiệu suất sử dụng tối đa các mặt bằng sử dụng cho dịch vụ nhà hàng, giải trí và báo cáo chi tiết thực hiện với ban lãnh đạo.
- Tìm kiếm khách hàng đặc biệt khách hàng tổ chức nước ngoài, lên lịch tổ chức hội nghị hội thảo, tiệc cưới theo năm.
- Phối hợp với các bộ phận khác để đảm bảo chất lượng phục vụ khách hàng cũng như đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật và của công ty.

*Khởi Tư vấn xây dựng :*

- Tham mưu, tư vấn và tham gia xây dựng kế hoạch thi công xây lắp các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và trang thiết bị nội, ngoại thất.
- Tổ chức thi công xây lắp các công trình theo kế hoạch do Ban Tổng Giám đốc giao.
- Quản lý bảo trì máy móc thiết bị định kỳ đúng quy trình kỹ thuật.
- Bảo đảm an toàn lao động và vệ sinh môi trường cho CBCNV.
- Nghiên cứu nâng cao năng suất lao động, cải tiến chất lượng.
- Tham gia xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, quản lý môi trường và trách nhiệm xã hội tại Công ty.
- Báo cáo tình hình thi công xây lắp cho Ban Tổng Giám đốc Công ty, sổ sách quản trị cho Phòng Tài chính - Kế toán, quản lý và báo cáo nhân sự cho Phòng Tổ chức - Hành chính. Phối hợp cùng các Phòng/Ban Công ty giải quyết các sự cố phát sinh trong quá trình thi công xây lắp.

*Khởi kinh doanh vật liệu xây dựng*

- Tìm kiếm đối tác phân phối vật liệu xây dựng: sắt, thép, xi măng... Tư vấn cho Ban lãnh đạo ký kết hợp đồng và thực hiện hoạt động thương mại.
- Thực hiện hoạt động thương mại và tư vấn cho Ban lãnh đạo ký kết hợp đồng thương mại trong mảng vật liệu xây dựng
- Hoạch định kế hoạch kinh doanh ngắn hạn, dài hạn của Công ty trình Tổng giám đốc, HĐQT phê duyệt;
- Kiểm tra, theo dõi, cập nhật các tài liệu, thông tin số liệu về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh.

- Theo dõi, cập nhật thông tin về tình hình thị trường nguyên vật liệu thế giới cũng như trong nước.

**3. Danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty và cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến 10/06/2016**

**3.1 Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm 10/06/2016**

**Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm 10/06/2016**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (VND)	Tỷ trọng (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>301</b>	<b>34.200.000</b>	<b>342.000.000.000</b>	<b>100</b>
1	Tổ chức	0	0	0	0
2	Cá nhân	301	34.200.000	342.000.000.000	100
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Tổ chức	0	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>301</b>	<b>34.200.000</b>	<b>342.000.000.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á)

**3.2 Cổ đông sáng lập tại thời điểm 10/06/2016**

**Bảng 3: Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm 10/06/2016**

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND / ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Thanh	Phường Đồng Quang, tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	090667479	5.000.000	14,62
2	Nguyễn Văn Đông	Tổ 28A phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	162046425	50.000	0,15
3	Nguyễn Thu Giang	Phường Đồng Quang, tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	090626027	2.500.000	7,31
<b>Tổng cộng</b>				<b>7.550.000</b>	<b>22,09</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á)



Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

**3.3 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 10/06/2016**

**Bảng 4: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 10/06/2016**

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND / ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Thanh	Phường Đồng Quang, tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	090667479	5.000.000	14,62
2	Nguyễn Văn Thảo	Phường Đồng Quang, tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	090762010	3.000.000	8,77
3	Nguyễn Thu Giang	Phường Đồng Quang, tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	090626027	2.500.000	7,31
<b>Tổng cộng</b>				<b>10.500.000</b>	<b>30,70</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á)

**4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.**

**4.1 Công ty mẹ**

Không có.

**4.2 Công ty con**

**Công ty TNHH Đông Á Nha Trang**

+ Mã số doanh nghiệp : 4201676934

+ Do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 19/02/2016

+ Địa chỉ: 04 Tôn Đản, Phường Lộc Thọ, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

+ Vốn điều lệ: 76.000.000.000 đồng; trong đó, Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á chiếm 100% vốn góp của chủ sở hữu. Công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh nhà hàng, khách sạn.

**4.3 Danh sách công ty liên kết**

Không có.

## **5. Hoạt động kinh doanh**

### **5.1 Hoạt động kinh doanh dịch vụ khách sạn:**

Năm 2003 Công ty đã thuê lại khu đất tại số 142 đường Hoàng Văn Thụ trên trục đường Trung tâm thành phố Thái Nguyên. Mặt bằng thuê có tổng diện tích là 1.500m<sup>2</sup>. Khách sạn Đông Á 1 có diện tích xây dựng 1.000m<sup>2</sup> với 8 tầng, Đông Á 1 chính thức khánh thành và đưa vào sử dụng bao gồm 48 phòng khách sạn, nhà hàng, cafe, phòng tổ chức hội nghị tiệc cưới, karaoke, quầy Bar. Kể từ đây, công ty chính thức bước vào lĩnh vực kinh doanh khách sạn, nhà hàng, dịch vụ thể thao, giải trí ... Sau hơn 12 năm hình thành và phát triển đến hiện tại Công ty có 05 Khách sạn trong đó có một khách sạn 04 sao, ba khách sạn 03 sao và một khách sạn 2 sao. Cụ thể :

#### **❖ KHÁCH SẠN ĐÔNG Á PLAZA ( trụ sở chính của Công ty)**

Năm 2015, Khách sạn Đông Á Plaza đạt tiêu chuẩn 04 sao đã chính thức đi vào hoạt động, đánh dấu một sự phát triển mới của Công ty. Đông Á Plaza với những lĩnh vực kinh doanh khách sạn, nhà hàng, dịch vụ thể thao, giải trí cụ thể như sau:

#### *Kinh doanh nghiệp vụ khách sạn:*

Kinh doanh bán lẻ phòng khách sạn, dịch vụ khách sạn thông thường như telex, fax, photocopy, gửi thư hộ, đánh thức khách, dịch vụ giặt là hấp tẩy, nhận giữ tiền và vật quý, các dịch vụ khác như đặt mua vé máy bay, gia hạn visa...

#### *Kinh doanh nghiệp vụ nhà hàng, dịch vụ hội nghị, hội thảo, dịch vụ khác...*

Về chi tiết, khách sạn Đông Á Plaza nằm trong lòng thành phố Thái Nguyên được khởi công xây dựng từ đầu năm 2013 và chính thức đi vào hoạt động vào năm 2015. Khách sạn được xây dựng kiểu dáng đẹp có một phong cách riêng biệt tại Thái Nguyên, vật liệu xây dựng chất lượng cao, nội ngoại thất được thiết kế đẹp, hài hòa. Vị trí khách sạn đặt tại Số 668 Phan Đình Phùng – Tổ 11 – phường Đồng Quang, nằm trong khu vực trung tâm thành phố Thái Nguyên, địa bàn giao thông thuận lợi.



(Chụp ảnh Cửa vào Khách sạn Đông Á Plaza)

Toàn bộ 103 phòng của Khách sạn đều là phòng có diện tích từ 30m<sup>2</sup> trở lên đối với phòng Standard; phòng Deluxe có diện tích từ 45m<sup>2</sup> trở lên, phòng Vip có diện tích từ 50m<sup>2</sup> trở lên, phòng Special có diện tích từ 60m<sup>2</sup> trở lên. Phòng khách sạn đầy đủ tiện nghi với những trang thiết bị hiện đại, chất lượng tốt, bài trí hài hoà lịch sự. Các phòng đều đáp ứng đúng tiêu chuẩn khách sạn bốn sao quốc tế của Tổng cục Du lịch Việt Nam như:

- Có bàn salon, bàn làm việc, bàn đầu giường, tranh treo tường, “mắt thần” trên cửa, thiết bị báo cháy, thảm trải phòng; trang bị ti vi có truyền hình cáp
- Thiết bị vệ sinh nóng lạnh, bồn tắm nằm hoặc đứng, điện thoại trong phòng tắm;
- Dịch vụ phòng luôn có trái cây, phong bì, giấy viết thư, báo, tạp chí; thay khăn mặt, khăn tắm 2 lần/ngày, được phục vụ ăn tại phòng nếu có yêu cầu, phục vụ ăn sáng tự chọn.

#### **Bảng Phân loại phòng**

Loại phòng	Số phòng
Standard	85
Deluxe	15
Superior	15
Vip	27
Special	01

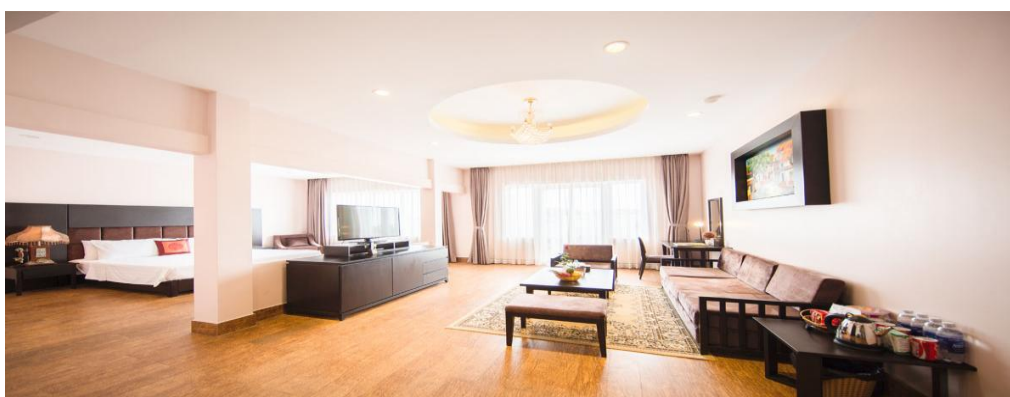
*Phòng Special:*



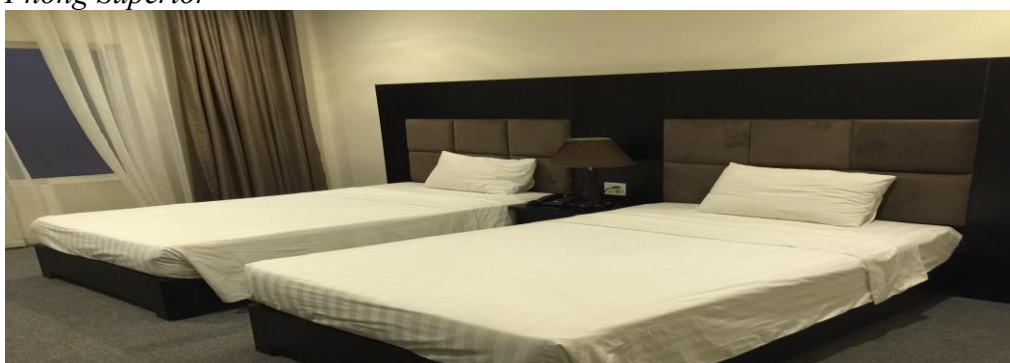
*Phòng VIP*



*Phòng Deluxe*



*Phòng Superior*



*Phòng Standard*



*Ngoài ra khách sạn có đầy đủ các qui chuẩn khác của một khách sạn 4 sao:*

- Hai hệ thống thang máy đưa khách từ tầng hầm lên đến tầng 6.
- Khu siêu thị tại tầng 1.
- Khu vực nhà hàng tại tầng 2.
- Khu vui chơi giải trí, karaoke tại tầng 4.
- Khu vực massage, phòng tập gym được bố trí ở mặt bằng tầng 6.
- Nhà hàng ăn sáng, cafe tại tầng 6 .
- Sân dịch vụ hội nghị hội thảo tiệc cưới được bố trí tại tầng 1. Sân được bố trí di động phù hợp với những hội thảo, hội nghị hoặc tiệc cưới với lượng khách dao động từ 20 lên 800 khách.
- Minimart tại tầng 1: bán đồ lưu niệm, mỹ phẩm, bách hóa...
- Khu vực hầm để xe cho khách lưu trú
- Khu vực hành chính: các phòng quản lý, các phòng nghiệp vụ, chuyên môn, kỹ thuật, phòng trực tầng, phòng cho nhân viên phục vụ, khu giặt là, khu bếp, kho bảo quản thực phẩm, khu vực chế biến thức ăn nóng nguội được tách riêng, bếp bánh riêng biệt. Có cửa cách âm, cách nhiệt, cách mùi, phòng nệm giữa bếp với phòng ăn, có hệ thống thông gió tốt. Có hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống xử lý nước thải và chất thải đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường.

*Nhà hàng :*



Đông Á có được hệ thống quản lý, nhân sự, khách hàng, đối tác đáp ứng đủ yêu cầu kinh doanh khách sạn 4 sao: tỷ lệ nhân viên được đào tạo nghiệp vụ là 100%, nhân viên thông thạo ít nhất một ngoại ngữ, có ngoại hình và khả năng giao tiếp tốt. Ngoài ra công ty tiếp tục sử dụng hệ thống phần mềm quản lý khách sạn Nhị Hà để kiểm soát chặt chẽ hoạt động của khách sạn: trạng thái phòng – tình hình đặt phòng, sử dụng phòng, trạng thái kho – xuất nhập hàng, trạng thái thanh toán...

Kể từ khi đi vào hoạt động, khách sạn Đông Á Plaza đã bước đầu phủ kín 60% công suất phòng. Sau 01 năm đi vào hoạt động, Đông Á Plaza đã xúc tiến ký kết hợp đồng với các đối tác kinh doanh tour, các nguồn khách hàng sử dụng dịch vụ khách sạn ổn định của tập đoàn Hàn Quốc như Samsung....để nâng tỷ suất sử dụng phòng lên 70% và 75% cho những năm tiếp theo, đảm bảo hoạt động kinh doanh dịch vụ khách sạn có hiệu quả.

Bên cạnh đó công ty cũng duy trì các nhà cung cấp chính của khách sạn nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ đầu vào. Để chuẩn bị cho năm kinh doanh mới, trong quá trình phát triển, ĐÔNG Á Plaza cũng tiến hành nâng cấp cải tạo trang thiết bị có để không gian được hài hòa hợp lý hơn.

*Café ngoài trời:*



❖ **PRIME HOTEL**

Khách sạn Prime được tọa lạc tại Số 4 Tôn Đản, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, đây là một con đường thuộc trung tâm của Thành phố Nha Trang. Cách bãi biển Nha Trang khoảng 2 phút tản bộ, Prime Hotel là một toà nhà ốp kính có tầm nhìn ra quang cảnh đại dương. Khách sạn được xây dựng kiểu dáng đẹp, phong cách, vật liệu xây dựng chất lượng cao, nội ngoại thất được thiết kế đẹp, hài hòa. Tổng thể khách sạn là một khối hình tháp 15 tầng vươn lên trời cao, hội tụ lại thành một ngọn đèn hải đăng sáng rực về đêm. Mặt tiền hướng biển là một bức tường kính để tận dụng ánh sáng tự nhiên cho các phòng ngủ. Đặc biệt kết cấu tường khách sạn được xây theo công nghệ mới, thiết kế thêm các tấm panel cách nhiệt tạo không gian thoáng mát quanh năm cho các phòng khách.

Prime Hotel gồm 64 phòng được trang bị tiện nghi và sang trọng đạt tiêu chuẩn 3 sao, các phòng được trang bị khác nhau nhưng nội thất chủ yếu làm từ gỗ tự nhiên. Và phần lớn các phòng đều có ban công hướng biển hoặc hướng về thành phố, từ đây khách hàng có thể ngắm nhìn được toàn bộ thành phố Nha Trang cũng như ngắm được biển đẹp đầy mộng mơ nơi đây.



Toàn bộ 64 phòng của Khách sạn đều là phòng có diện tích từ 24 m<sup>2</sup> trở lên đối với phòng Superior; phòng Deluxe có diện tích từ 32m<sup>2</sup> trở lên, phòng Suite Sea View và Primer Suite có diện tích từ 30m<sup>2</sup> trở lên. Phòng khách sạn đầy đủ tiện nghi với những trang thiết bị hiện đại, chất lượng tốt, bài trí hài hoà lịch sự. Các phòng đều đáp ứng đúng tiêu chuẩn khách sạn ba sao quốc tế của Tổng cục Du lịch Việt Nam như:

- Có bàn salon, bàn trang điểm, tivi, điều hoà, tranh treo tường
- Thiết bị vệ sinh nóng lạnh, bồn tắm nằm hoặc đứng, điện thoại trong phòng tắm; máy sấy tóc, nước gội đầu, dao cạo râu...
- Bể bơi, giải trí – ẩm thực, giặt ủi, nhà hàng khu ăn uống...

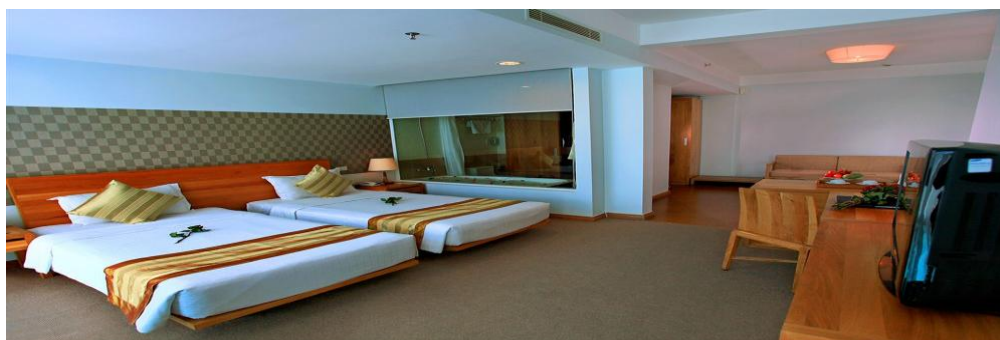
### Bảng Phân loại phòng

Loại phòng	Số phòng
Superior	44
Deluxe	08
Suite	08
Primer Suite	04

*Phòng Superior:*



*Phòng Deluxe*





*Phòng Suite:*



*Phòng Primer Suite*



## ❖ ĐÔNG Á 1

Từ khi thuê lại mặt bằng tại số 142 Hoàng Văn Thụ vào năm 2003, Đông Á đã triển khai một bước tiến táo bạo trong ngành kinh doanh dịch vụ khách sạn tại thành phố Thái Nguyên. Khách sạn tọa lạc trên khu đất có diện tích 1.500m<sup>2</sup> được xây dựng 08 tầng bao gồm 48 phòng nghỉ trong tòa nhà có bố trí các khu dịch vụ hiện đại và chất lượng. Đông Á 1 là tòa nhà cao tầng đầu tiên tại thành phố Thái Nguyên, khách sạn được đánh giá cao của khách hàng về chất lượng dịch vụ và phục vụ.

### **Các dịch vụ kinh doanh:**

- **Phòng nghỉ khách sạn:** 48 phòng các loại Vip (8 phòng), Normal (35 phòng) và Family (5 phòng).

Tất cả các phòng đều được trang bị điều hoà, tủ lạnh, bình nóng lạnh, truyền hình cáp, internet tốc độ cao...

- **Dịch vụ cho thuê hội trường, phòng họp:** 02 phòng. Trong đó phòng họp lớn có sức chứa 150 người và phòng họp nhỏ: 50 người

Các phòng họp này đều được trang bị điều hoà, máy chiếu, hệ thống âm thanh hiện đại.

**- Dịch vụ quầy bar, cafe, nhà hàng, karaoke:**

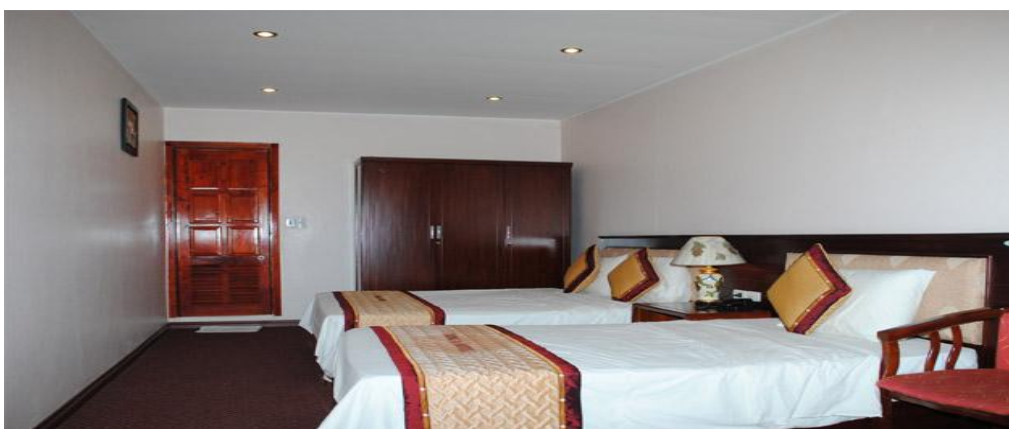
*Quầy bar:* Phục vụ cùng lúc 150 người, có máy lạnh, truyền hình cáp, internet tốc độ cao, không gian san khấu biểu diễn ca nhạc, khiêu vũ...

*Nhà hàng:* Phục vụ cùng lúc 150 người, có máy lạnh, truyền hình cáp, internet tốc độ cao miễn phí, không gian riêng tư, yên tĩnh.

*Phòng hát karaoke:* 15 phòng. Trong đó phòng tiêu chuẩn 10 phòng (phục vụ được 20 người/phòng) và phòng gia đình 05 phòng ( phục vụ 50 người/phòng)

Các phòng karaoke đều được trang bị hệ thống âm thanh hiện đại, hệ thống chọn bài cho khách hàng được cập nhật liên tục các ca khúc mới nhất.

*Phòng Normal:*



*Phòng Family:*



*Phòng Vip :*



*Trung tâm hội nghị hội thảo :*



*Quầy Bar :*



Ngoài các dịch vụ trên, Đông Á 1 còn có dịch vụ cho thuê văn phòng và các dịch vụ lữ hành du lịch và vận chuyển hành khách vụ thể như sau :

- *Dịch vụ cho thuê văn phòng:* Hiện tại Đông Á 1 đang có 2.000m<sup>2</sup> văn phòng tiện nghi có đầy đủ điều hòa, thang máy, khu trông giữ xe ... cho thuê làm văn phòng làm việc và kinh doanh. Hiện có nhiều công ty đang thuê dài hạn văn phòng làm việc tại khách sạn Đông Á 1 như :

- *Bảo hiểm nhân thọ Prudential*
- *Bảo hiểm Bảo Minh.*
- *Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Hai Bà Trưng – Hà Nội.*

- *Show room áo cưới Việt Phương Selica.*
- *Siêu thị máy tính lớn nhất Thái Nguyên IEC.*

• *Các dịch vụ lữ hành du lịch và vận chuyển hành khách* : Khi mới bước vào hoạt động trong lĩnh vực lữ hành du lịch và vận chuyển hành khách công ty còn nhiều những vấn đề xảy ra nhưng cho đến nay công ty đã có những thành công nhất định, hiện là một trong những doanh nghiệp hàng đầu, có dịch vụ chất lượng tốt và uy tín ở thị trường tỉnh Thái Nguyên. Công ty đã ký kết hợp đồng hợp tác, liên kết, liên doanh với nhiều công ty du lịch lớn, nhiều nhà hàng khách sạn lớn ở các khu nghỉ mát nổi tiếng của Việt Nam.

#### ❖ **ĐÔNG Á 2**

Khách sạn Đông Á 2 đi vào hoạt động vào năm 2007. Trên khu đất có diện tích 4.500 m<sup>2</sup>, khách sạn Đông Á đã được xây dựng với diện tích xây dựng 1.000m<sup>2</sup>, 05 tầng và 80 phòng nghỉ tại phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên. Trong khuôn viên khách sạn được bố trí hệ thống phòng nghỉ, đài phun nước, sân chơi, các khu dịch vụ hiện đại và chất lượng. Kể từ khi đi vào hoạt động cho đến nay đã được 08 năm Đông Á 2 đã được vinh dự đón tiếp và phục vụ rất nhiều khách hàng trong và ngoài nước, các tổ chức đoàn thể cấp cao. Và vinh dự nhất cho Đông Á 2 là đã được đón tiếp Tổng bí thư Nông Đức Mạnh, thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, phó thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân và nhiều bộ trưởng đoàn khách ngoại giao quốc tế.

#### **Các dịch vụ kinh doanh:**

- *Phòng nghỉ khách sạn*: 80 phòng trong đó phòng normal (50 phòng), phòng VIP (20 phòng), phòng Family (10 phòng).

Tất cả các phòng nghỉ đều được trang bị điều hoà, tủ lạnh, bình nóng lạnh, truyền hình cáp, internet tốc độ cao...

- *Dịch vụ cho thuê hội trường, phòng họp*: 02 phòng. Trong đó phòng họp lớn: 250 người và phòng họp nhỏ: 100 người.

Các phòng họp đều được trang bị điều hoà, máy chiếu, hệ thống âm thanh hiện đại.

- *Dịch vụ quầy bar, cafe*:

Quầy bar: phục vụ cùng một lúc 150 người, có máy lạnh, truyền hình cáp, internet tốc độ cao miễn phí, wifi. Khu vực cafe được phục vụ trong nhà và ngoài vườn với nhiều tiểu cảnh đẹp, đài phun nước hài hoà cùng thiên nhiên và cảnh quan khu vực.

*Phòng Normal:*



*Phòng Family:*



*Phòng Vip :*



*Trung tâm hội nghị hội thảo :*



**❖ ĐÔNG Á RESROT (Khu du lịch sinh thái Phúc Xuân)**

Khu du lịch sinh thái Phúc Xuân với tổng vốn đầu tư 200 tỷ tọa lạc trên khu đất rộng 20ha tại xã Xuân Phúc, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Khu du lịch chạy theo mặt Hồ Núi Cốc kéo dài 2 đầu gần 1km rất phù hợp cho việc thăm quan và du lịch. Đông Á Resort kinh doanh các dịch vụ cụ thể như sau :

- *Kinh doanh nghiệp vụ khách sạn:* gồm 58 phòng. Trong đó phòng normal (40 phòng), phòng Family (10 phòng) và phòng VIP (08 phòng).

Tất cả các phòng đều được trang bị điều hoà , tủ lạnh, bình nóng lạnh, truyền hình cáp, internet tốc độ cao...

- *Dịch vụ cho thuê hội trường, phòng họp:* 02 phòng. Trong đó phòng họp lớn: 400 người và phòng họp nhỏ: 100 người.

Các phòng họp đều được trang bị điều hoà, máy chiếu và hệ thống âm thanh hiện đại.

- *Dịch vụ quầy Bar, nhà hàng:*

Nhà hàng có thể cùng một lúc phục vụ 1.500 khách, có thể tổ chức cưới hỏi, hội nghị, sinh nhật... đây là nhà hàng uy tín và tiện nghi tại Thái Nguyên, có thể làm hài lòng quý khách với các món ăn Âu, Á, Việt Nam được chế biến bởi các đầu bếp hàng đầu và phục vụ bởi nhân viên chuyên nghiệp, nhiệt tình. Tất cả các thực phẩm nhà hàng đều sử dụng thực phẩm sạch được chăn nuôi và trồng tại khu sinh thái. Nhà hàng có phòng ăn lớn: có sức chứa 1.000 khách và các phòng ăn nhỏ: 20 phòng có sức chứa từ 10 đến 40 khách mỗi phòng.

Các phòng ăn được trang bị hệ thống điều hoà, không gian thoáng mát, yên tĩnh, lịch sự...

- *Dịch vụ du lịch thăm quan.*

Dịch vụ sân tập golf: Khu du lịch sinh thái Phúc Xuân có sân tập chơi golf hiện đại đầu tiên tại Thái Nguyên. Nhà tập golf có diện tích 1.000 m<sup>2</sup> hướng ra mặt Hồ Núi Cốc phục vụ cho nhu cầu thể thao của khách thăm quan du lịch.

- *Dịch vụ bể bơi:*

Khu du lịch sinh thái Phúc Xuân có bể bơi dành cho người lớn và trẻ em với diện tích 400m<sup>2</sup> phục vụ nhu cầu của khách nghỉ và khách thăm quan.

- *Dịch vụ sân tennis:*

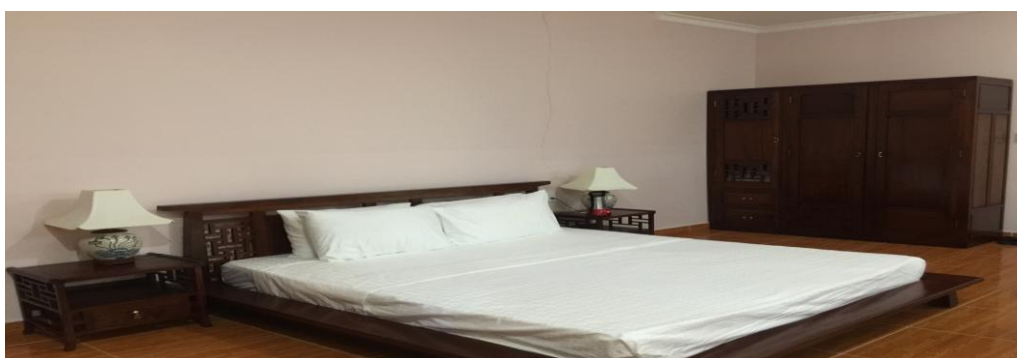
Khu du lịch sinh thái Phúc Xuân có 2 sân tennis tiêu chuẩn phục vụ nhu cầu của khách và tổ chức các giải đấu của tỉnh Thái Nguyên.

- *Dịch vụ tham quan khám phá:*

Khu du lịch sinh thái Phúc Xuân có diện tích 40ha với 03 đảo và khu đồi rừng râm mát, trong khu du lịch bố trí nhiều tiểu cảnh và công trình phục vụ khách tham quan. Khách du lịch có thể lựa chọn đi bôh, đạp xe đạp hoặc đi bằng xe điện để khám phá các cảnh quan du lịch.

Ngoài các dịch vụ trên, khu du lịch sinh thái Phúc Xuân còn có dịch vụ câu cá, bơi thuyền...

*Phòng Normal :*



*Phòng Family :*



*Phòng VIP:*



*Trung tâm hội nghị hội thảo :*



*Sân tập golf :*



*Khu vực Nhà hàng*



Trong khu du lịch sinh thái có 05 khu nhà sàn dân tộc mỗi nhà rộng trên 300m<sup>2</sup> , 03 khu nhà cổ có tuổi thọ trên 150 tuổi. Trong khu nhà cổ có một nhà rộng trên 300m<sup>2</sup> cao trên 8m và đặc biệt có hệ thống khung cột bằng gỗ lim có đường kính trên 50cm rất hiếm tại Việt Nam. Các khách du lịch thăm quan đến với Khu du lịch sinh thái Phúc Xuân rất thích thú với những nhà sàn nhà cổ mang đậm phong cách dân tộc. Đặc biệt trong Khu du lịch sinh thái Phúc Xuân bố trí nhiều tiểu cảnh và công trình phục vụ khách thăm quan. Khách du lịch có thể lựa chọn đi bộ, đạp xe đạp hoặc đi bằng xe điện để khám phá các cảnh quan của khu du lịch.

*Khu nhà cổ*





Từ khi đi vào hoạt động cho đến nay hàng tuần Khu du lịch sinh thái Phúc Xuân có tổ chức các lễ hội ẩm thực, chợ quê, trà đạo, đốt lửa trại nhận được sự quan tâm ủng hộ của khách thăm quan, cơ quan ban ngành chính quyền địa phương. Đặc biệt khu du lịch sinh thái Phúc Xuân thành công trong việc tổ chức đăng cai Festival chè quốc tế vào tháng 11 năm 2011. Tài trợ chính cho cuộc thi Người đẹp xe chè và cuộc thi Nữ hoàng trang sức Việt Nam năm 2011.

### **5.1.2. Hoạt động tư vấn xây dựng và thi công xây dựng:**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á là một trong những doanh nghiệp có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tư vấn và thi công xây dựng tại địa bàn tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh lân cận. Đây là mảng hoạt động chính và là mảng kinh doanh đầu tiên của Công ty từ khi thành lập. Với đội ngũ cán bộ công nhân viên có tay nghề và kinh nghiệm trong thi công xây lắp các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và trang thiết bị nội, ngoại thất. Công ty đã thi công xây dựng được nhiều công trình được đánh giá đạt chất lượng cao trong địa bàn tỉnh Thái Nguyên như: toà nhà Đông Á Plaza, Nhà hàng Asean, công trình nhà ở sinh viên Đại học Thái Nguyên, công trình nhà ở Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Công nghiệp,...



*(Công trình Đông Á Plaza)*



*(Công trình CĐ Công nghệ và Kinh tế CN)*

### **5.1.3. Hoạt động thương mại:**

❖ **Hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng:**

Từ ngày đầu thành lập, tận dụng lợi thế trong mảng tư vấn và thi công xây dựng, công ty đã mở rộng và hoạt động thêm mảng kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn như sắt, thép, xi măng, gạch tuynel,... Hiện tại, Công ty đã và đang là một trong những nhà cung ứng uy tín trách nhiệm trên thị trường xây dựng, trải qua nhiều năm hoạt động đã tạo được hệ thống khách hàng ổn định tiềm năng cũng như nguồn cung ứng đầu vào chất lượng.

❖ **Hoạt động kinh doanh siêu thị:**

Kể từ thời điểm Đông Á Plaza đi vào hoạt động, công ty đã xây dựng khu siêu thị nằm trong chính toà nhà này để cung cấp hàng hoá tiêu dùng cho toàn bộ người dân trên địa bàn thành phố Thái Nguyên và khách hàng của khách sạn. Hoạt động này tuy mới nhưng cũng mang lại nguồn thu đáng kể cho Công ty, đồng thời mảng kinh doanh siêu thị cũng góp phần đa dạng hoá dịch vụ tại khách sạn 4 sao Đông Á Plaza, giúp khách sạn có thể thu hút nhiều khách nghỉ hơn.



**5.2 Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận qua các năm**

**Bảng 5: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty năm 2014 – 2015**

*DVT: đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	%/ DTT	Năm 2015	%/DTT
1	Doanh thu từ hoạt động bán hàng	18.144.465.834	44,25%	64.269.932.383	56,99%
2	Doanh thu hoạt động cho thuê tài sản	3.235.199.789	7,89%	5.910.034.472	5,24%
3	Doanh thu từ hoạt động xây lắp	6.667.244.984	16,26%	9.066.323.902	8,04%
4	Doanh thu từ dịch vụ lưu trú	9.617.542.384	23,45%	25.591.436.447	22,69%
5	Doanh thu cho thuê hội trường tổ chức sự kiện	3.225.185.912	7,87%	7.147.813.825	6,34%
6	Doanh thu từ hoạt động	116.487.031	0,28%	792.481.266	0,70%

	động khác				
	<b>Tổng cộng</b>	<b>41.006.125.934</b>	<b>100%</b>	<b>112.778.022.295</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và năm 2015 của Công ty)

Trong năm 2014, tổng doanh thu của Đông Á đạt 41 tỷ đồng trong đó phần lớn doanh thu đến từ hoạt động bán hàng đạt 18,1 tỷ đồng chiếm 44,25%, mảng dịch vụ lưu trú doanh thu đạt được 9,6 tỷ đồng chiếm 23,45%. Các mảng cho thuê tài sản, xây lắp, cho thuê hội trường tổ chức sự kiện và doanh thu từ các hoạt động khác trong năm doanh thu cũng đạt lần lượt 3,2 tỷ ( 7,89%), 6,6 tỷ ( 16,26%), 3,2 tỷ ( 7,87%), 116 triệu đồng ( 0,28%) . Tính đến thời điểm hết năm 2015, doanh thu từ hoạt động bán hàng tăng cao đạt 64,2 tỷ đồng, tăng 12,74% so với năm 2014. Các mảng cho thuê tài sản, xây lắp, cho thuê hội trường tổ chức sự kiện và các hoạt động khác cũng tăng nhẹ do công ty có quy mô lớn hơn, doanh thu các mảng trên lần lượt là 5,9 tỷ (5,24%), 9 tỷ (8,04%), 25,5 tỷ ( 22,69%), 7,1 tỷ ( 6,34%), 792 triệu (0,70%).

**Bảng 6: Cơ cấu lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2014 – 2015**

DVT: đồng

S T T	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015	
		Giá trị	%/ DTT	Giá trị	%/ DTT
1	Doanh thu từ hoạt động bán hàng	473.903.054	1,16%	352.850.025	0,31%
2	Doanh thu hoạt động cho thuê tài sản	1.352.589.266	3,30%	3.751.511.231	3,33%
3	Doanh thu từ hoạt động xây lắp	(298.667.799)	(0,73)%	14.930.176	0,01%
4	Doanh thu từ dịch vụ lưu trú	1.864.343.407	4,55%	11.233.522.774	9,96%
5	Doanh thu cho thuê hội trường tổ chức sự kiện	625.196.527	1,52%	3.137.578.055	2,78%
6	Doanh thu từ hoạt động khác	(1.548.185)	0%	53.098.688	0,05%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.015.816.269</b>	<b>9,79%</b>	<b>18.543.490.949</b>	<b>16,44%</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và năm 2015 của Công ty)

Trong cơ cấu lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Công ty, Năm 2014 tổng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đạt 4.015.816.269 chiếm 9,79% trên tổng doanh thu thuần của Công ty. Trong đó phần lớn đến từ hoạt động cho thuê tài sản và dịch vụ lưu trú lần lượt đạt 1.352.589.266 đồng, 1.864.343.407 đồng chiếm 3,30% và 4,55% trên tổng doanh thu thuần. Năm 2015 với sự phát triển lớn mạnh của công ty, tổng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Đông Á đạt 18,5 tỷ đồng chiếm 16,44% trên tổng doanh thu thuần. Với việc đi sâu vào phát triển mảng kinh doanh dịch

vụ lưu trú, đến thời điểm cuối năm 2015 lợi nhuận mảng này đạt 11,2 tỷ chiếm 9,96% trên tổng doanh thu, tăng 5,41 % so với năm 2014. Các mảng còn lại công ty cũng đạt được những khả quan trong năm như mảng cho thuê tài sản và cho thuê hội trường tổ chức sự kiện cũng lần lượt đạt 3,7 tỷ và 3,1 tỷ đồng. Lợi nhuận từ hoạt động khác và hoạt động xây lắp không còn bị âm nữa do công ty đã có những cải cách cho hai mảng hoạt động kinh doanh này. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh mảng dịch vụ bán hàng cũng đạt 352.850.025 đồng chiếm 0,31% trên tổng doanh thu thuần.

### 5.3 Cơ cấu chi phí qua các năm

**Bảng 7: Chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014 - 2015**

*ĐVT: VND*

S T T	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015	
		Giá trị	% so với TDT	Giá trị	% so với TDT
1	Giá vốn bán hàng	33.513.261.387	81,73%	89.232.009.370	79,12%
2	Chi phí bán hàng	513.157.450	1,25%	913.644.763	0,81%
3	Chi phí QLDN	2.963.890.828	7,23%	4.088.877.213	3,63%
4	Chi phí tài chính	3.773.160.948	9,20%	11.044.254.088	9,79%
5	Chi phí khác	2.952.502.869	7,20%	46.535.634	0,04%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>43.715.973.482</b>		<b>105.325.321.068</b>	

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 -2015)*

Năm 2014 giá vốn hàng bán chiếm 81,73% tổng doanh thu phản ánh thực tế kinh doanh khó khăn. Tới năm 2015 tỷ trọng này vẫn cao tuy nhiên đã giảm so với năm trước đứng ở mức 79,12% và dự báo sẽ tốt hơn về cuối năm cũng như sang 2016. Điểm tích cực là tỷ trọng chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp của năm 2014 cũng như năm 2015 đều được kiểm soát tốt dù doanh thu tăng mạnh. Đó là do chính sách quản lý chi phí của doanh nghiệp, theo tiêu chí tiết kiệm và hiệu quả nhằm giảm bớt gánh nặng khi lợi nhuận gộp bị thu hẹp do tác động từ thị trường.

### 5.4 Nguyên vật liệu

Đối với hoạt động kinh doanh của Đông Á trong các năm tới sẽ cần sử dụng tới các nguồn nguyên liệu phục vụ cho hai hoạt động chính: thương mại nguyên liệu xây dựng và nguyên vật liệu cho chế biến thực phẩm, trong đó chủ yếu là nguyên vật liệu thực phẩm giành

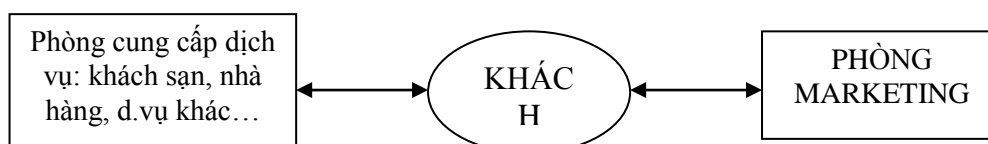
cho việc vận hành khách sạn. Đối với mảng thương mại nguyên vật liệu xây dựng và hoạt động chế biến lương thực thực phẩm, công ty đã thực hiện ký kết hợp đồng cung cấp nguyên liệu với nhiều đối tác, đảm bảo cung cấp các vật liệu xây dựng đạt chất lượng cao, thực phẩm thì sạch đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm.

### 5.5 Trình độ công nghệ

Đông Á luôn đặt tiêu chuẩn và chất lượng phục vụ khách hàng lên hàng đầu. Ngoài những phần mềm chuyên dụng cho việc tư vấn thiết kế, đối với mảng kinh doanh khách sạn, công ty sử dụng phần mềm Nhị Hà để quản lý chi tiết kinh doanh tại các bộ phận buồng, bàn, nhà hàng, đặt phòng, xuất nhập kho... Mọi thông tin gốc, thông tin và quá trình sửa đổi đều lưu lại trên hệ thống giúp cho việc quản lý được rõ ràng, minh bạch

### 5.6 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Để vận hành khai thác khách sạn hiệu quả, Đông Á hiểu rõ việc phải đưa ra qui trình đánh giá chất lượng dịch vụ. Cùng với việc hợp tác với các hãng lữ hành cũng như các trang web đặt phòng online, ĐÔNG Á có được thông tin đánh giá chất lượng dịch vụ khách sạn một cách khách quan từ phản hồi trực tiếp của khách đặt phòng trên các trang web cũng như từ các bản đánh giá do các hãng lữ hành thu thập thông tin sau khi khách kết thúc sử dụng dịch vụ. Đối với nội bộ khách sạn, cũng có qui trình đánh giá chéo đối với chất lượng dịch vụ phòng, dịch vụ hội nghị hội thảo, nhà hàng, dịch vụ khác....



Sau khi sử dụng dịch vụ khách sạn cung cấp, khách hàng gửi phiếu đánh giá về phòng marketing, phòng marketing có trách nhiệm thu thập và đưa ra đánh giá định kỳ đối với các bộ phận cung cấp dịch vụ. Các trường phòng có trách nhiệm đưa ra phương án cải tiến dịch vụ tại bộ phận mình quản lý.

Đối với hoạt động kinh doanh thực phẩm, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại khách sạn, nhà hàng được đặc biệt quan tâm, từ năm 2015 các mẫu thực phẩm định kỳ được gửi tới viện vệ sinh để kiểm tra chất lượng, đánh giá nguồn cung cấp đầu vào

### 5.7 Hoạt động Marketing

Bước chân lâu năm trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn, dịch vụ, Đông Á đã ý thức được tầm quan trọng của marketing đối với hoạt động của mình. Để tiến tới quảng bá hình ảnh thương hiệu, Đông Á đã thành lập phòng marketing trực khối Khách sạn. Khối marketing có

trách nhiệm lên kế hoạch và thực hiện các hình thức PR, truyền thông hiệu quả để quảng bá tốt cho thương hiệu Đông Á. Hiện tại khối marketing đã thực hiện xây dựng và phát triển hệ thống website, quảng cáo PR trên báo giấy, báo hình, các ấn phẩm giới thiệu công ty và các lĩnh vực kinh doanh... Công ty đã tham gia vào các hội chợ triển lãm du lịch, xúc tiến tiếp cận các hãng lữ hành quốc tế lớn để quảng bá cho khách sạn của mình nhằm tìm kiếm những nguồn khách hàng mới, ổn định.

### **5.8 Nhận hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**

Logo và nhãn hiệu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á:



Logo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á là ký tự viết tắt tên tiếng Anh của công ty.

Biểu tượng trên được công ty thống nhất sử dụng làm nhãn hiệu cho các sản phẩm và dịch vụ của Công ty. Hiện nay, logo và nhãn hiệu của Công ty đang được thực hiện đăng ký bản quyền.

### **5.9 Tình hình nghiên cứu, phát triển sản phẩm dịch vụ mới**

Đông Á luôn hoạt động theo tiêu chí thỏa mãn tốt nhất mọi yêu cầu của khách hàng. Đối với hoạt động kinh doanh khách sạn, công ty có kế hoạch dựa trên phiếu đánh giá ý kiến thường xuyên của khách hàng để kịp thời điều chỉnh, cung cấp tiện ích tối đa cho khách hàng lưu trú tại khách sạn. Đối với mảng cung cấp dịch vụ hội nghị, hội thảo, tiệc cưới, công ty cũng lên kế hoạch đưa ra các gói sản phẩm dịch vụ đa dạng phù hợp với các phân khúc khách hàng khác nhau.

### **5.10 Một số hợp đồng đã và đang thực hiện**

**Bảng 8: Danh sách một số hợp đồng chính đã và đang thực hiện**

<b>STT</b>	<b>Tên hợp đồng</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Giá trị HĐ (VNĐ)</b>
1	Trung tâm Thương mại Đông Á	2013	17.500.000.000
2	San nền + đường, nhà xưởng sản xuất, văn phòng Công ty TNHH Minh Phúc	2010	12.800.000.000
3	Văn phòng giới thiệu sản phẩm – Kiot xăng Nhà máy cán thép Gia Sàng; Dây truyền đúc liên tục hai dòng – Công ty luyện cán thép Gia Sàng	2009	7.200.000.000
4	Thi công xây dựng nhà số 11C thuộc dự án ĐTXD công trình nhà ở sinh viên trường Cao đẳng Công nghiệp và Kinh tế Công nghiệp	2009	20.500.000.000
5	Thi công xây dựng trụ sở làm việc – Công ty xăng dầu Bắc Thái	2014	9.260.000.000
6	Xây dựng các công trình nhà ở sinh viên – Đại Học Thái Nguyên	2009	8.217.337.000
7	Xây dựng công trình : kè kênh mương thoát nước và điều hành Công ty hóa chất mỏ Việt Bắc	2009	25.200.000.000
8	Xây dựng hệ đường rãnh thoát nước đường Dương Tự Minh	2009	5.000.000.000
9	Thi công xây dựng nhà văn hóa huyện Phổ Yên	2009	8.700.000.000
10	Trụ sở làm việc Công ty cổ phần định giá và dịch vụ tài chính Việt Nam	2010	6.900.000.000
11	Xây dựng, cải tạo hệ thống cây xăng – Công ty xăng dầu Bắc Thái	2014	22.300.000.000

STT	Tên hợp đồng	Thời gian thực hiện	Giá trị HĐ (VNĐ)
12	Thi công hạng mục Nhà ăn cơ quan - Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico	2015	723.862.000
13	Thi công hạng mục bãi đỗ xe – Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico	2015	697.922.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>144.999.121.000</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á)

## 6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

**Bảng 9:** Kết quả hoạt động kinh doanh qua các thời kỳ

*ĐVT: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1	<b>Doanh thu</b>	41.006.125.934	112.778.022.295
2	<b>Giá vốn hàng bán</b>	33.513.261.387	89.232.009.370
3	Chi phí quản lý	2.963.890.828	4.088.877.213
4	Doanh thu tài chính	5.680.841	4.920.247
5	Chi phí tài chính	3.773.160.948	11.044.254.088
6	Thu nhập khác	4.653.712.545	227.817.775
7	Chi phí khác	2.952.502.869	46.535.634
8	Tổng LN trước thuế	<b>1.949.545.838</b>	<b>7.685.439.249</b>
9	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>1.954.089.858</b>	<b>5.990.758.675</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và năm 2015 của Công ty)

Năm 2014, doanh thu thuần của Công ty đạt 41.006.125.934 đồng, và lợi nhuận sau thuế đạt 1.954.089.858 đồng. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh được nâng cao một cách rõ rệt trong năm 2015 khi doanh thu đạt 112.778.022.295 đồng, lợi nhuận sau thuế tăng gấp 2,75 lần năm 2014, đạt 41.006.125.934 đồng. Kết quả trên cho thấy Công ty đang trên đà phát triển tốt và đang đi đúng hướng.

## 7. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2015

*Những khó khăn cơ bản:*



- Kinh tế thế giới và Việt Nam vừa trải qua một giai đoạn hết sức khó khăn và mới chỉ bắt đầu phục hồi nên doanh nghiệp nhìn chung vẫn đang đối diện với nhiều thử thách. Ngành công nghiệp xây dựng, bất động sản chưa hoàn toàn hồi phục, vẫn tiềm ẩn những rủi ro biến động bất thường từ đó tác động tới các ngành nghề liên quan trong đó có ngành kinh doanh vật liệu xây dựng, tư vấn thiết kế...
- Ngành du lịch Việt Nam dù có những thuận lợi về thiên nhiên nhưng đang phát triển thiếu qui hoạch đồng bộ dẫn đến tỷ suất khách du lịch quay lại thấp. Quản lý khách sạn hiệu quả đòi hỏi trình độ nhân lực quản trị cao cũng như đội ngũ nhân viên lành nghề. Tuy nhiên hệ thống đào tạo Việt Nam vẫn chưa đáp ứng đủ nhân lực có chuyên môn dẫn tới sự cạnh tranh gay gắt trong việc tuyển dụng lao động.
- Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp dịch vụ nói riêng.

***Những thuận lợi cơ bản:***

**Thị trường:**

- Hệ thống cơ sở hạ tầng Việt Nam vẫn đang trong quá trình nâng cấp hoàn thiện và phát triển. Một loạt dự án đường cao tốc tại các tỉnh miền Bắc cũng như hệ thống đường nội bộ trong địa bàn từng tỉnh sẽ được thực hiện trong thời gian tới như cao tốc Hải Phòng, Quảng Ninh, cao tốc Bắc Giang, Bắc Kạn... Ngay trên địa bàn Thái Nguyên, các công trình đường, cầu vượt đường bộ, cầu vượt sông Hồng, hệ thống đường nối... vẫn đang tiếp tục triển khai. Đó là cơ sở để mảng thi công và kinh doanh vật liệu xây dựng phát triển.
- Với lĩnh vực khách sạn, Đông Á gia nhập được thị trường khách sạn từ lâu, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn và dịch vụ, mạng lưới khách sạn của Công ty từng bước được mở rộng. Đặc biệt, Khách du lịch nội địa và quốc tế đến Nha Trang mỗi năm đều tăng, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của Prime Hotel của công ty.

**Nguồn nhân lực và vị trí địa lý:**

- Với lợi thế thành lập hơn 12 năm, vượt qua giai đoạn khó khăn của thị trường, Đông Á đã xây dựng được một đội ngũ nhân viên gắn bó với công ty, trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn, Công ty có đội ngũ nhân viên được đào tạo lành nghề, đáp ứng được yêu cầu vận hành khách sạn 4 sao, 3 sao.
- Vị trí địa lý của các khách sạn của Công ty đều thuận tiện giao thông, ở trung tâm của thành phố Thái Nguyên và Nha Trang. Thêm vào đó, tuyến đường cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên đã hoàn thành, tạo điều kiện cho lượng khách từ Hà Nội và các tỉnh lân cận đến du lịch, nghỉ dưỡng tại Thái Nguyên một tăng.

**Sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương:**

Sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi của các cấp lãnh đạo, ban ngành địa phương nơi triển khai hoạt động kinh doanh khách sạn là điều kiện quan trọng giúp doanh nghiệp thực hiện tốt chiến lược kinh doanh của mình, góp phần vào chiến lược phát triển kinh tế xã hội nói chung của địa phương.

## **7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

### **7.1 Vị thế của Công ty trong ngành**

Kinh doanh khách sạn, dịch vụ: Trong hoạt động này, Đông Á bước đầu định vị đối thủ cạnh tranh là nhóm những khách sạn 4 -5 sao nằm trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Tính tới năm 2015 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có khoảng 46 khách sạn nhưng tiêu chuẩn trên 3 sao thì chỉ có chuỗi khách sạn Đông Á.

Đối với mảng kinh doanh vật liệu xây dựng, công ty là một nhà cung cấp tầm trung với phân khúc khách hàng tầm trung. Qua nhiều năm hoạt động công ty đã tạo được thương hiệu, uy tín trong ngành xây dựng.

### **7.2 Triển vọng phát triển của ngành**

**Kinh doanh dịch vụ khách sạn:** Đông Á xác định lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính trong những năm tới là kinh doanh khách sạn dịch vụ. Những năm gần đây du khách đến với Thái Nguyên thăm quan và du lịch rất nhiều đã tạo nhiều yếu tố có lợi đến ngành dịch vụ nói chung và Đông Á nói riêng. Theo Sở văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Thái Nguyên trong năm 2015 khách du lịch đến với Thái Nguyên là 310.710 nhưng chỉ tính đến thời điểm giữa tháng 04 năm 2016 khách du lịch đến với Thái Nguyên đã là 535.376 khách du lịch. Con số khách du lịch đến với Thái Nguyên càng ngày càng tăng cao là yếu tố thuận lợi cho ngành kinh doanh dịch vụ khách sạn của Đông Á.

**Với mảng kinh doanh vật liệu xây dựng:** cùng với việc thị trường bất động sản bắt đầu thoát khỏi xu thế giảm, cùng với đòi hỏi chất lượng ngày càng cao của người tiêu dùng, Đông Á đang đứng trước triển vọng mới trong việc phát triển ngành tư vấn xây dựng, thi công lắp đặt công trình cũng như cung cấp vật liệu xây dựng cho những nhà thầu uy tín.

## **8. Chính sách đối với người lao động**

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của Đông Á, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình. Đội ngũ nhân sự của công ty năng động, nhiệt huyết, giàu kinh nghiệm. Tính tới thời điểm 31/12/2015, sau khi định hướng phát triển trong

ngành kinh doanh khách sạn, dịch vụ, tổng số nhân viên công ty là 231 người. Trong đó cơ cấu cụ thể như sau:

**Bảng 10: Cơ cấu lao động của Công ty tại 31/12/2015**

Loại lao động	Số lượng (người)
<b>Phân theo giới tính</b>	<b>267</b>
Nam	111
Nữ	156
<b>Phân theo trình độ học vấn</b>	<b>267</b>
Trình độ đại học	36
Trình độ cao đẳng, trung cấp	26
Đối tượng khác	205

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á)

- Chế độ làm việc
- Thời gian làm việc: 8 giờ/ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7( đối với khối văn phòng); còn đối với kinh doanh khách sạn thời gian theo ca hoặc làm 8h/ngày, mỗi tuần được nghỉ 1 buổi.
- Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc; mức lương, thưởng cạnh tranh.
  - Chính sách tuyển dụng
- Việc tuyển dụng nhân sự thực hiện theo Quy trình tuyển dụng đã ban hành. Các ứng viên được tuyển dụng phải đáp ứng được yêu cầu về sức khỏe và kinh nghiệm công tác cũng như các phẩm chất đạo đức theo quy định của mỗi vị trí công việc.
  - Chính sách đào tạo
- Đào tạo và phát triển nhân viên luôn được Công ty luôn chú trọng và ưu tiên. Đặc biệt khi chuyển hướng kinh doanh sang mảng khách sạn dịch vụ, Đông Á định hướng công tác đào tạo được thực hiện hàng năm, từ đào tạo nội bộ đến việc cử CBNV tham gia các khóa đào tạo trong và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, tính chuyên nghiệp trong công việc.
  - Chính sách lương, thưởng, phúc lợi
- Công ty xây dựng đầy đủ Quy chế tiền lương, Quy chế thi đua khen thưởng, theo đó người lao động được trả lương, thưởng theo năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc. Hàng tháng, quý, năm đều có đánh giá để xét trả lương, xét khen thưởng các danh hiệu. Mức lương trung bình hàng tháng của người lao động là 5 triệu đồng/tháng.

Công ty đảm bảo các chế độ cho người lao động: Ký HĐ lao động, tham gia BHXH, BHYT, BHTN; nghỉ phép, lễ Tết; thai sản, con nhỏ, làm thêm giờ và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật lao động và của Công ty. Ngoài tiền lương và các chế độ phúc lợi theo luật, người lao động còn được hưởng các phúc lợi khác như du lịch hàng năm.

## **9. Chính sách cổ tức**

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

## **10. Tình hình hoạt động tài chính**

### **10.1 Các chỉ tiêu cơ bản**

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

- Báo cáo tài chính của Công ty tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành của Việt Nam.

### **10.2 Trích khấu hao TSCĐ**

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

Tên	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	25-50
Máy móc, thiết bị	8-15
Phương tiện, vận tải, truyền dẫn	06-10
Thiết bị dụng cụ quản lý	03-08

### **10.3 Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn. Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty không có bất kỳ khoản nợ quá hạn nào đối với Ngân hàng, các nhà cung cấp.

**10.4 Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp khác cho Nhà nước

**10.5 Trích lập các Quỹ theo luật định**

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, trước khi phân chia cổ tức cho cổ đông, Công ty phải trích lập các Quỹ theo quy định. Việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm do ĐHĐCĐ quyết định.

Do Công ty có lỗ lũy kế đến 31/12/2014 nên Công ty đã không trích lập quỹ. Công ty sẽ tiến hành trích lập quỹ theo luật định ngay sau khi có lợi nhuận đủ trích lập quỹ.

**10.6 Tổng dư nợ vay**

**Bảng 11: Cơ cấu vay của công ty từ năm 2013 - 2015**

*Đơn vị : đồng*

TT	Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
1	Vay và nợ ngắn hạn	53.490.415.767	77.838.716.623	100.190.540.296
2	Vay và nợ dài hạn	84.629.150.367	141.868.150.000	162.347.259.879
	<b>Tổng cộng</b>	<b>138.119.566.134</b>	<b>219.706.866.623</b>	<b>262.537.800.175</b>

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 và 2015)*

Với đặc trưng kinh doanh trong ngành dịch vụ khách sạn, Công ty đã sử dụng nợ vay ngân hàng và vay vốn cá nhân trong quá trình hoạt động của mình, nhờ vậy công ty hoạt động ổn định trong thời kỳ kinh tế khủng hoảng. Vay và nợ ngắn hạn, dài hạn của công ty luôn ở mức bình thường, chủ yếu đến từ khoản vay các cổ đông trong công ty và các ngân hàng trong địa bàn Thái Nguyên. Năm 2014 khoản nợ tăng lên 219,7 tỷ đồng, năm 2015 tổng nợ tăng lên 262,5 tỷ đồng để bổ sung nguồn vốn lưu động cho công ty.

**10.7 Hàng tồn kho**

**Bảng 12: Hàng tồn kho của Công ty năm 2014 và năm 2015**

*Đơn vị: đồng*

TT	Khoản mục	Năm 2014	31/12/2015
----	-----------	----------	------------

1	Hàng tồn kho	23.818.312.206	14.586.522.325
---	--------------	----------------	----------------

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, 2015)*

Năm 2014, lượng hàng tồn kho của công ty ở mức cao, đạt 23.818.312.206 đồng chiếm 7% tổng giá trị tài sản. Năm 2015, lượng hàng tồn kho tính đến 31/12/2015 là 14.586.522.325 đồng, chiếm 4% tổng giá trị tài sản. Nguyên nhân năm 2014 hàng tồn kho tăng cao do công ty thực hiện tăng vốn và bước đầu mở rộng hơn nữa các mảng hoạt động của mình. Công ty đã tích lũy một lượng hàng tương đối lớn để phục vụ cho các hợp đồng kinh tế thời gian sắp tới và chuẩn bị cho một thị trường khởi sắc hơn vào năm 2015.

**10.8 Tình hình công nợ hiện nay**

**Bảng 13: Các khoản phải thu ngắn hạn**

*ĐVT: đồng*

TT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015
1	Phải thu của khách hàng	3.240.638.216	12.919.378.163
2	Trả trước cho người bán	1.416.396.764	317.710.000
3	Các khoản phải thu khác	19.278.002.772	3.749.463.005
<b>Tổng cộng</b>		<b>4.775.612.007</b>	<b>16.986.551.168</b>

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, 2015)*

Thời điểm cuối năm 2014 các khoản phải thu ngắn hạn tổng cộng là 4.775.612.007 đồng. Đến cuối năm 2015 tổng các khoản phải thu ngắn hạn là 16.986.551.168 đồng.

**Bảng 14: Các khoản phải trả**

*Đơn vị: VND*

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
1	Vay và nợ ngắn hạn	77.838.716.623	100.190.540.296
2	Phải trả cho người bán	13.941.113.145	3.930.247.956
3	Người mua trả tiền trước	740.157.985	-
4	Thuế và các khoản phải nộp NN	168.712.453	2.274.457.644
<b>Tổng cộng</b>		<b>92.688.700.206</b>	<b>106.395.245.896</b>

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, 2015)*

- Năm 2014 tổng các khoản phải trả còn 92.688.700.206 đồng trong đó phải trả cho người bán chiếm 15,04%, người mua trả tiền trước chiếm 0,80%, Vay và nợ ngắn hạn chiếm 83,98%.
- Năm 2015 tổng khoản phải trả của Công ty là 106.395.245.896. Chủ yếu trong tổng các khoản phải trả là vay và nợ ngắn hạn. Thời điểm 31/12/2015, tổng vay và nợ ngắn hạn là 100.190.540.296 chiếm 94,17% do công ty mở rộng quy mô. Thuế và các khoản phải nộp cho

nhà nước là 2.274.457.644 đồng chiếm 2,14% tổng các khoản phải trả. Phải trả người bán là 3.930.247.956 đồng chiếm 3,69%.

**10.9 Các khoản đầu tư tài chính**

**Bảng 15: Các khoản đầu tư của Công ty năm 2014 và năm 2015**

Đơn vị: VND

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
1	Đầu tư ngắn hạn	300.000.000	250.000.000
2	Đầu tư dài hạn	-	-
	<b>TỔNG</b>	<b>300.000.000</b>	<b>250.000.000</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á)

Công ty chủ yếu tập trung nguồn vốn cho lĩnh vực kinh doanh khách sạn nên các khoản đầu tư tài chính của Công ty là rất thấp.

**10.10 Tình hình tài chính**

**Bảng 16: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
<b>1. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,68	0,70
+ Hệ số Nợ /Vốn chủ sở hữu	Lần	2,13	2,33
<b>2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,60	0,36
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,35	0,24
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	Vòng	2,28	4,65
+ Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản: <u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản bình quân	Lần	0,11	0,30



Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	4,77	5,31
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2,04	5,16
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	0,66	1,60
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	18,30	6,65

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á).

## 11. Tài sản

**Bảng 17: Danh mục tài sản của Công ty năm 2015**

TT	Danh mục tài sản	Năm 2015		% Giá trị còn lại
		Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị tài sản cố định hữu hình</b>	<b>340.919.237.936</b>	<b>324.226.514.196</b>	95%
1	Nhà cửa vật kiến trúc	270.380.583.431	257.684.931.234	95%
2	Máy móc thiết bị	56.661.181.105	55.026.232.717	97%
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	13.615.191.454	11.276.823.757	83%
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	159.620.400	140.998.020	88%
5	Tài sản cố định hữu hình khác	102.661.546	97.528.468	95%
<b>II</b>	<b>Tổng giá trị tài sản vô hình</b>	<b>9.477.360.000</b>	<b>8.571.585.562</b>	90%
1	Quyền sử dụng đất	9.363.360.000	8.495.585.562	91%
2	Phần mềm máy tính	114.000.000	76.000.000	67%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>350.396.597.936</b>	<b>332.798.099.758</b>	<b>95%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, 2015)

**12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm tiếp theo**

**Bảng 18: Kế hoạch doanh thu lợi nhuận, chi trả cổ tức giai đoạn 2016-2018**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Vốn điều lệ	342.000.000.000	450.000.000.000	500.000.000.000
2	Doanh thu	180.000.000.000	250.000.000.000	310.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	30.000.000.000	45.000.000.000	60.000.000.000
4	LNST/Doanh thu (%)	16,75	18	20
5	LNST/Vốn điều lệ (%)	8,8	10	12
6	Tỷ lệ cổ tức (%)	8	9	10

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 CTCP Tập đoàn Khách sạn Đông Á)

**Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:**

Tháng 03/2016, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ lên 342 tỷ đồng. Sau khi hoàn thành tăng vốn, Công ty đã thực hiện các hoạt động đầu tư và bổ sung vốn lưu động nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch trong các năm tiếp theo. Đông Á Plaza với tiêu chuẩn 4 sao đã chính thức đi vào hoạt động, sẽ tạo ra một nguồn doanh thu lớn cho chi nhánh khách sạn nói riêng cũng như cho công ty nói chung.

Ngoài việc ổn định và thúc đẩy hoạt động kinh doanh, hiện tại công ty cũng kỳ vọng vào nguồn thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ lưu trú khi tháng 02/2016 Công ty thành lập Công ty con chuyên kinh doanh khách sạn tại Nha Trang. Công ty đã mua lại Khách sạn Prime Hotel với vị trí đắc địa và cơ sở vật chất hiện đại Prime Hotel hứa hẹn sẽ mang đến cho Đông Á cao.

Công ty sẽ đẩy mạnh ký kết các Hợp đồng với các du khách nước ngoài đến với du lịch. Các hợp đồng này sẽ mang lại nguồn thu lớn cho Công ty.

Sang năm 2017 Công ty dự kiến sẽ tiếp tục giai đoạn 02 của khu nghỉ dưỡng Phúc Xuân tại Hồ Núi Cốc Thái Nguyên. Đây cũng là một trong những địa điểm thăm quan lý tưởng của những du khách khi đến với Thái Nguyên. Do đó Khu nghỉ dưỡng Phúc Xuân sẽ trở thành nguồn thu lớn thứ 02 của Công ty.

Về mảng Kinh doanh vật liệu xây dựng và Tư vấn xây dựng đây là mảng kinh doanh mang nhiều hứa hẹn đến cho Công ty khi địa bàn tỉnh Thái Nguyên là tỉnh đang trên đà phát triển mạnh mẽ, các cơ sở hạ tầng trang thiết bị đang được những cơ quan ban ngành đầu tư xây dựng. Trong khi đó với hơn 10 năm phát triển Đông Á đã tạo được rất nhiều mối quan hệ có sẵn và nó sẽ tạo nguồn tốt đến cho Công ty.

### **13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng**

Không có.

### **14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

#### ***Kế hoạch kinh doanh lĩnh vực dịch vụ khách sạn:***

- Tiến hành nâng cấp mặt tiền, sảnh tiếp tân nhằm tạo thuận tiện cho khách. Một phần mặt bằng tầng trệt được sử dụng để làm minimart bán hàng lưu niệm cho khách.
- Định hướng kinh doanh phòng khách sạn tập trung vào phân khúc khách hàng Hàn Quốc – khách của các hãng lữ hành lớn, khách hàng doanh nghiệp. Mở rộng sang phân khúc khách hàng châu Âu và châu Mỹ, tập trung vào đối tượng trung, cao cấp. Bên cạnh đó, tích cực quảng bá hình ảnh khách sạn trên thị trường nội địa nhằm thu hút khách trong nước trong những mùa thấp điểm cụ thể vào tháng 5 tháng 6 hàng năm. Kết hợp việc kinh doanh phòng khách sạn với việc đáp ứng nhu cầu tổ chức hội thảo hội nghị của các tập đoàn, công ty nước ngoài, các triển lãm quốc tế từ đó phấn đấu năm 2016 đẩy tỷ lệ sử dụng phòng lên mức bình quân 80%/năm, và 85%/năm trong những năm tiếp theo.
- Có kế hoạch trích hoa hồng cho các công ty, đại lý du lịch nhằm mở rộng các phân khúc khách hàng đồng thời đẩy mạnh hoạt động tiếp thị qua website, tăng cường tham gia các hội chợ du lịch trong và ngoài nước để mở rộng quan hệ, tìm kiếm đối tác.
- Có chính sách giá cả ưu đãi đối với khách có nhu cầu ở dài (trên một tháng) theo hướng không áp dụng chính sách giá thông thường mà ký hợp đồng ưu đãi giảm giá 20-30%
- Ngoài các dịch vụ buồng phòng, Đông Á còn cung cấp mọi dịch vụ khách sạn thông thường như telex, fax, photocopy, chụp ảnh, rửa ảnh, quay video, gửi thư hộ, đánh thức khách, dịch vụ giặt là hấp tẩy, nhận giữ tiền và vật quý, các dịch vụ khác như đặt mua vé máy bay, gia hạn visa  
.....
- Tiến hành tái cơ cấu nhân sự, tuyển dụng nhân sự có trình độ cao, có kinh nghiệm trong lĩnh vực khách sạn đảm bảo hoạt động ở đẳng cấp khách sạn 4 sao.

***Kế hoạch kinh doanh dịch vụ nhà hàng***

- Mặt bằng kinh doanh Đông Á gồm hai nhà hàng trong đó một nhà hàng café tại sảnh và ngoài trời. Tuy nhiên với vị trí trung tâm và thiết kế mở, Đông Á định hướng mở rộng khu vực nhà hàng café ngoài trời phục vụ khách hàng cao cấp nội địa.

- Kết hợp kinh doanh nhà hàng với kinh doanh mặt bằng hội nghị hội thảo tiệc cưới. Công suất nhà hàng được thiết kế tối đa cho việc phục vụ từ 500-800 khách từ đó đáp ứng được yêu cầu tổ chức những hội thảo, hội nghị cao cấp.

***Kế hoạch kinh doanh dịch vụ hội nghị hội thảo tiệc cưới, giải trí***

- Bên cạnh lĩnh vực khách sạn nhà hàng, công ty cũng phát triển kinh doanh mảng dịch vụ hội nghị hội thảo tiệc cưới. Đông Á có kế hoạch liên kết với những nhà tổ chức sự kiện lớn, các công ty truyền thông để thiết lập mạng lưới khách hàng trong và ngoài nước sử dụng dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo. Với mặt bằng sảnh hội nghị được thiết kế với công suất tối đa 800 khách đồng thời với vị trí giao thông thuận tiện ở trung tâm thành phố, Đông Á tự tin có đủ năng lực tổ chức những sự kiện lớn. Ngoài ra, công ty còn cung cấp các dịch vụ khác như spa, massage, ... cho cả khách thuê phòng và khách bên ngoài khách sạn.

***Kế hoạch kinh doanh vật liệu xây dựng***

Thị trường bất động sản sau một thời gian gặp khó khăn đã có những chuyển động tích cực trở lại kéo theo đó là nhu cầu xây dựng và hoàn thiện công trình tăng lên. Đông Á dự báo tình hình kinh doanh vật liệu xây dựng tiếp tục có triển vọng tốt trong những năm tiếp theo nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường. Trên cơ sở uy tín đã xây dựng được với bạn hàng lâu năm, Đông Á tiếp tục tìm kiếm những hợp đồng cung cấp cho các nhà thầu lớn, phục vụ những công trình dân sinh, xây dựng cơ sở hạ tầng đường xá, trường trạm, cầu cống...;

**15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty**

Không có.

**II. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Danh sách HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng**

STT	Họ và tên	Chức vụ
<b>Hội Đồng Quản Trị</b>		
1	Nguyễn Văn Thanh	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
2	Nguyễn Văn Thảo	Ủy viên HĐQT kiêm phó TGD
3	Nguyễn Thu Giang	Ủy viên HĐQT
4	Nguyễn Văn Đông	Ủy viên HĐQT kiêm phó TGD
5	Nguyễn Quốc Việt	Ủy viên HĐQT
<b>Ban Kiểm soát</b>		
1	Vũ Thị Ngọc Ánh	Trưởng BKS
2	Nguyễn Thị Mai	Thành viên BKS
3	Nguyễn Thị Thu	Thành viên BKS
<b>Kế toán trưởng</b>		
1	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Kế toán trưởng

**16. Hội đồng quản trị**

**16.1 Chủ tịch HĐQT – Ông NGUYỄN VĂN THANH**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Thanh
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 09/02/1958
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 3, Phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chứng minh thư nhân dân số: 090667479      Nơi cấp: CA Thái Nguyên  
Ngày cấp: 24/07/2010
- Điện thoại liên hệ: Nhà riêng .....; Di động: .....
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác

<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị công tác</b>
1980-1988	Công nhân	Xí nghiệp xây dựng nhà – Công ty Xây dựng Đô thị Thái Nguyên
1988-1990	Công nhân	Xuất khẩu lao động tại Cộng hòa liên bang Đức
1990-2002	Đội trưởng thi công	Công ty Xây dựng Đô thị Thái Nguyên
2002-2005	Phó giám đốc	Công ty Cổ phần Xây dựng Đô thị và Phát triển nhà Thái Nguyên
2005-2008	Giám đốc	Công ty Cổ phần Xây dựng Đô thị và Phát triển nhà Thái Nguyên
2003 – Nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Đông Á nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á
2008 – Nay	Tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Đông Á nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - o Sở hữu cá nhân: 5.000.000 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 4.550.000 Cổ phần

<b>Họ tên</b>	<b>Mối quan hệ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Nguyễn Thu Giang	Vợ	2.500.000	7,31%
Nguyễn Văn Thảo	Con	3.000.000	8,77%
Nguyễn Văn Đông	Em trai	50.000	0,15%

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**16.2 Thành viên HĐQT – Ông NGUYỄN VĂN THẢO**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Thảo
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/08/1982
- Nơi sinh: Thái Nguyên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 2, phường Đồng Quang, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Chứng minh thư nhân dân số: 090762010 Nơi cấp: Thái Nguyên Ngày cấp: 15/05/2012
- Điện thoại liên hệ: Nhà riêng .....; Di động:
- Trình độ chuyên môn: Kiến trúc sư
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác

<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị công tác</b>
2005-2008	Cán bộ kỹ thuật	Công ty Cổ phần Xây dựng Đô thị và Phát triển nhà Thái Nguyên
2008-2010	Đội trưởng thi công	Công ty Cổ phần Xây dựng Đô thị và Phát triển nhà Thái Nguyên
2011-2015	Thành viên hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Đông Á
2015- nay	Thành viên hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - o Sở hữu cá nhân: 3.000.000 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 5.000.000 Cổ phần

<b>Họ tên</b>	<b>Mối quan hệ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Nguyễn Văn Thanh	Bố	5.000.000	14,62

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**16.3 Thành viên HĐQT – Bà NGUYỄN THU GIANG**

- Họ và tên: Nguyễn Thu Giang
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 11/05/1972
- Nơi sinh: Thái Nguyên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 3, phường Đồng Quang, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Chứng minh thư nhân dân số: 090626027 Nơi cấp: CA Thái Nguyên Ngày cấp: 31/05/2010
- Điện thoại liên hệ: Nhà riêng ; Di động: .....
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác

<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị công tác</b>
1992-1996	Kế toán	Công ty Xây dựng Đô thị Thái Nguyên
1996-2008	Kế toán	Viễn Thông Thái Nguyên
2008-2015	Thành viên hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Đông Á
2015-2016	Thành viên hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á
T5/2016- nay	Thành viên hội đồng quản trị	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - o Sở hữu cá nhân: 2.500.000 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 5.000.000 Cổ phần

<b>Họ tên</b>	<b>Mối quan hệ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Nguyễn Văn Thanh	Chồng	5.000.000	14,62%

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không



- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**16.4 Thành viên HĐQT – Ông NGUYỄN VĂN ĐÔNG**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Đông
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 08/08/1974
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Phường Hoàng Văn Thụ, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Chứng minh thư nhân dân số: 091850672 Nơi cấp: CA Thái Nguyên Ngày cấp: 22/07/2011
- Điện thoại liên hệ: Nhà riêng.....; Di động: .....
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác

<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị công tác</b>
2005-2008	Thành viên hội đồng quản trị kiêm Giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Đông Á
2008-2015	Thành viên hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Đông Á
2015 - nay	Thành viên hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - o Sở hữu cá nhân: 50.000 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 5.000.000 Cổ phần

<b>Họ tên</b>	<b>Mối quan hệ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Nguyễn Văn Thanh	Anh trai	5.000.000	14,62%

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**16.5 Thành viên HĐQT – Ông NGUYỄN QUỐC VIỆT**

- Họ và tên: Nguyễn Quốc Việt
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 08/11/1976
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Chứng minh thư nhân dân số: 091707815 Nơi cấp: Thái Nguyên Ngày cấp: 08/05/2010
- Điện thoại liên hệ:
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị công tác</b>
2002-2011	Công nhân	Công ty Cổ phần Xây dựng Đô thị và Phát triển nhà Thái Nguyên
2011-2015	Đội trưởng thi công	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Đông Á
2015-2016	Trưởng phòng kỹ thuật	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á
2016 - nay	Thành viên hội đồng quản trị	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - o Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**17. Ban kiểm soát**

**17.1 Trưởng BKS – Bà VŨ THỊ NGỌC ÁNH**

- Họ và tên: Vũ Thị Ngọc Ánh
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 10/02/1991
- Nơi sinh: Thái Nguyên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Xã Phúc Xuân, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Chứng minh thư nhân dân số: 091632599; Nơi cấp: CA Thái Nguyên; Ngày cấp: 27/03/2009
- Điện thoại liên hệ:
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Trưởng Ban Kiểm Soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Kế toán – CTCP Tư vấn Xây dựng và Thương mại Thảo Trang
- Quá trình công tác

<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị công tác</b>
2012-2015	Quản lý khách sạn	Chi nhánh khách sạn Đông Á – Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Đông Á
2015-2016	Quản lý khách sạn	Chi nhánh khách sạn Đông Á – Công ty cổ phần tập đoàn khách sạn Đông Á
2016 - nay	Kế toán	CTCP Tư vấn Xây dựng và Thương mại Thảo Trang
2016-nay	Trưởng ban kiểm soát	Công ty cổ phần tập đoàn khách sạn Đông Á

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - o Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 500 Cổ phần

<b>Họ tên</b>	<b>Mối quan hệ</b>	<b>Số lượng (cổ phần)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
Nguyễn Xuân Hiếu	Chồng	500	0,002

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**17.2 Thành viên BKS – Bà Nguyễn Thị Mai**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Mai
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 20/02/1987
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Phường Quang Trung, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
- Chứng minh thư nhân dân số: 162937873 Nơi cấp: CA Nam Định Ngày cấp: 18/11/2005
- Điện thoại liên hệ:
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Kế toán – CTCP Tư vấn Xây dựng và Thương mại Quyết Tiến
- Quá trình công tác

<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị công tác</b>
2008-2015	Nhân viên hành chính	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Đông Á
2015-2016	Nhân viên hành chính	Công ty cổ phần tập đoàn khách sạn Đông Á
2016 - nay	Kế toán	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng và Thương mại Quyết Tiến
2016 - nay	Thành viên ban kiểm soát	Công ty cổ phần tập đoàn khách sạn Đông Á

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - o Sở hữu cá nhân: 600 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 1.101.000 Cổ phần

<b>Họ tên</b>	<b>Mối quan hệ</b>	<b>Số lượng (cổ phần)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
Nguyễn Đức Thịnh	Chồng	1.100.000	3,22
Nguyễn Thị Thu	Chị gái	1.000	0,003

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**17.3 Thành viên BKS – Bà Nguyễn Thị Thu**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thu
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 21/02/1986
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Hải Đường, Hải Hậu, Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 162703529 Nơi cấp: CA Nam Định Ngày cấp: 01/08/2002
- Điện thoại liên hệ:
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Kế toán – Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng và Thương mại Thảo Trang
- Quá trình công tác

<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị công tác</b>
2008-2015	Kế toán	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Đông Á
2015- nay	Kế toán	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng và Thương mại Thảo Trang
2016 - nay	Thành viên ban kiểm soát kiêm Kế toán	Công ty cổ phần tập đoàn khách sạn Đông Á

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: Không
  - o Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 600 Cổ phần

<b>Họ tên</b>	<b>Mối quan hệ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Nguyễn Thị Mai	Em Gái	600	0,002%

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**18. Ban Tổng Giám đốc****a/ Tổng Giám đốc**

Ông: Nguyễn Văn Thanh

(Lý lịch: Xem mục lý lịch chủ tịch HĐQT)

**b/ Phó Tổng giám đốc**

Ông: Nguyễn Văn Thảo

(Lý lịch: Xem mục lý lịch thành viên HĐQT)

**c/ Phó Tổng giám đốc**

Ông: Nguyễn Văn Đông

(Lý lịch: Xem mục lý lịch thành viên HĐQT)

**19. Kế toán trưởng – Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc**

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Bích Ngọc**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 05/10/1963
- Nơi sinh: Từ Sơn, Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Quan Triều, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Chứng minh thư nhân dân số: 090512697 Nơi cấp: CA Thái Nguyên  
Ngày cấp: 26/07/2007
- Điện thoại liên hệ:
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị công tác</b>
1991-2006	Kế toán trưởng	Công ty cổ phần Muối I Ốt Thái Nguyên
2006- 2015	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Đông Á
2015- T5/2016	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á
T6/2016 - nay	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:  
Không
  - o Sở hữu cá nhân: 1.100 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

## **20. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty**

Ngày 20/05/2016, Công ty đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 trong đó có thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và Hoạt động; Quy chế quản trị của Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các quy định của Pháp luật liên quan đến Công ty Niêm yết, Đại chúng.

Để tăng cường kế hoạch quản trị công ty, công ty sẽ triển khai xây dựng các quy chế quản trị Công ty phù hợp với các quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng và Điều lệ Công ty. Các quy định nhằm mục tiêu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của công ty. Quy chế quản trị cũng là cơ sở để đánh giá việc thực hiện quản trị công ty của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á. Các nguyên tắc quản trị công ty được công ty xây dựng trong quy chế quản trị công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông ;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của công ty;
- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát công ty có hiệu quả.

### **III. CAM KẾT**

Các thông tin trên do Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á cung cấp và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản tóm tắt thông tin này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**NGUYỄN VĂN THANH**